

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 348/BB-ĐHĐCĐ TTSG ngày 23 tháng 4 năm 2021;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn tổ chức tại số 01, đường Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, Tp.Hồ Chí Minh ngày 23/4/2021 đã nhất trí

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Các chỉ tiêu chính:

đơn vị: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1.	Tổng Doanh thu	119,192	128,533
-	Doanh thu SCTX	100,055	102,056
-	Doanh thu ngoài công ích	19,137	26,477
2.	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	7,087	7,087
-	Lợi nhuận sau thuế (Năm 2020 được giảm 30% thuế TNDN phải nộp theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ)	6,080	5,670

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội thông qua

- Quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh, tài chính khi cần thiết, phù hợp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Điều 3: Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Điều 4: Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN):
theo tờ trình Đại hội

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng cộng tài sản	94.467.584.902
2	Nợ phải trả	55.143.982.821
3	Vốn chủ sở hữu	39.323.602.081
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	119.192.755.617
5	Tổng Chi phí	112.105.255.617
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.087.500.000
7	Thuế TNDN hiện hành	1.007.053.109
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.080.446.891
9	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.528

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2020 và kế hoạch năm 2021: theo tờ trình Đại hội

đơn vị: đồng

TT	Kế hoạch phân phối lợi nhuận	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	12%	11%
-	Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng)	3.688.920.000	3.381.510.000
-	Cổ tức cổ đông tổ chức (2.329.200 cp)	2.795.040.000	2.562.120.000
-	Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp)	893.880.000	819.390.000
2.	Trích quỹ đầu tư phát triển	693.324.000	572.122.500
3.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.463.202.891	1.474.117.500
4.	Trích quỹ Thưởng người quản lý Công ty	235.000.000	242.250.000

- Phương án chi trả cổ tức: Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Thực hiện theo các quy định, do HĐQT quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Thời gian trả cổ tức: Theo thời gian quy định, dự kiến trước ngày 30/10/2021

- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

Điều 6. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 7. Thông qua việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động, người quản lý Công ty năm 2020 và Kế hoạch năm 2021: theo tờ trình Đại hội

1. Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2020:

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 356 người (bằng 99% so với lao động kế hoạch năm 2020). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 50.764.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 11.877.000 đồng/người/tháng (bằng 104% so với mức tiền lương kế hoạch năm 2020).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.832.100.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.080.000 đồng/người/tháng (bằng 104% mức tiền lương kế hoạch 2020, phù hợp mức tăng lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.128.000 đồng/người/tháng (bằng 104% mức tiền lương kế hoạch 2020).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch 2020).

2. Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2021:

- Người lao động kế hoạch: 387 người (bằng 109% so với lao động thực hiện năm 2020). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động: 54.809.000.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 11.802.000 đồng/người/tháng (bằng 99% mức tiền lương thực hiện năm 2020).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.832.100.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.080.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức

tiền lương thực hiện năm 2020), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.128.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2020).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao thực hiện năm 2020).

Điều 8. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn (sửa đổi): theo tờ trình Đại hội

Điều 9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn: theo tờ trình Đại hội.

Điều 10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn: theo tờ trình Đại hội

Điều 11. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn (sửa đổi): theo tờ trình Đại hội

Điều 12. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng quản lý bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn khấu hao tài sản cố định và Đầu tư phát triển; Các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty: theo tờ trình Đại hội.

Điều 13. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Công ty

Điều 14. Thông qua kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn, nhiệm kỳ 2021 – 2026

14.1 Kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026

- Ông Ưông Nhật Phương
- Ông Phạm Văn Dũng
- Ông Lê Đức Dũng

Tại cuộc họp HĐQT lần thứ nhất thống nhất bầu Ông Ưông Nhật Phương là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026

14.2 Kết quả bầu cử Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026

- Bà Trần Thị Ánh Hoa
- Ông Nguyễn Văn Dũng
- Bà Nguyễn Thị Lý Bá

Tại cuộc họp Ban Kiểm soát lần thứ nhất thống nhất bầu Bà Trần Thị Ánh Hoa là Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026

Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông này được lập, công bố và thống nhất thông qua trước toàn thể cổ đông vào lúc 09h30, ngày 23/4/2021

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

Nơi nhận:

- | | | |
|--|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN; - Chủ tịch, TV HĐQT; - GD và các Phó GD; - Ban KS, các Phòng, các XN; - Lưu VT, TCHC, HĐQT. | } | <ul style="list-style-type: none"> - CBTT; - Website; - Văn bản; - Mạng VBC. |
|--|---|--|



Uông Nhật Phương

Số: 348/BB – ĐHĐCĐ TTSG

TP. HCM, ngày 23 tháng 4 năm 2021

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN THÔNG TIN TÍN HIỆU ĐƯỜNG SẮT SÀI GÒN

Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn

Địa chỉ: 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP.HCM

Mã số doanh nghiệp: 0301097524

Thời gian tổ chức Đại hội: Bắt đầu lúc 7h30 (thứ sáu), ngày 23/4/2021

Kết thúc lúc 09h30 (thứ sáu), ngày 23/4/2021

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn
số 01 Nguyễn Thông, Phường 9, Quận 3, TP.HCM

Chương trình và nội dung Đại hội: (kèm theo)

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Tổng số cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt là 64 cổ đông đại diện cho 2.887.500 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

2. Đại biểu khách mời tham dự Đại hội:

- Ông: Hồ Hữu Hòa – Thành viên HĐQT Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành

Đại hội đã nghe Ông Đoàn Duy Khang – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông công bố kết quả thẩm tra xác nhận tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn: 269 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 3.074.100 cổ phần.

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 3.074.100

- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 269 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết

- Số đại biểu là cổ đông sở hữu hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 64 cổ đông đại diện cho 2.887.500 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 94% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

II. Bầu Đoàn Chủ tịch

Đại hội đã tiến hành bầu Đoàn Chủ tịch để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Uông Nhật Phương – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
2. Ông Phạm Văn Dũng – TV HĐQT, Giám đốc Công ty – Thành viên
3. Ông Lê Đức Dũng – TV HĐQT, TP.KHVT – Thành viên

III. Bầu Ban thư ký và Ban kiểm phiếu

Để giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách dự kiến do Đoàn Chủ tịch giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Đoàn thư ký và Ban kiểm phiếu.

Đoàn thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Lương Lê Duy Vũ - Phó Trưởng Phòng KHVT - Trưởng ban
2. Bà Ngô Thị Loan - Phó trưởng phòng TCKT - Thành viên

Ban kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Đoàn Duy Khang - Phó trưởng phòng TCKT - Trưởng Ban
2. Ông Trần Anh Tuấn - Trưởng phòng KTAT - Phó Ban
3. Ông Nguyễn Hải Ninh - GD XN TTTH Sài Gòn - Thành viên
4. Ông Nguyễn Hoàng Long - CV phòng KTAT - Thành viên
5. Bà Ngô Thị Thu Hương - CV phòng TCHC - Thành viên.

IV. Thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội

Sau khi nghe Đoàn Chủ tịch công bố chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội

V. Nội dung chính của Đại hội

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông Phạm Văn Dũng, TV HĐQT, Giám đốc Công ty, trình bày Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Đại hội đã nghe Ông Lê Đức Dũng, TV HĐQT, TP.KHVT, trình bày Báo cáo của Hội đồng Quản trị

- Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Ánh Hoa, Trưởng Ban kiểm soát, trình bày Báo cáo của Ban kiểm soát

2. Các nội dung trình xin biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

2.1 Đại hội đã nghe Ông Đỗ Đức Toan, Kế toán trưởng, trình bày các tờ trình:

- Tờ trình về việc thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

- Tờ trình về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2020 và kế hoạch năm 2021

- Tờ trình về việc thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021.

2.2 Đại hội đã nghe Ông Lê Đức Dũng, thành viên HĐQT, Trưởng phòng KHVT trình bày các Tờ trình:

- Tờ trình về việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động và người quản lý Công ty năm 2020 và Kế hoạch năm 2021

- Tờ trình về việc thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT, BKS; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

- Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng QL BDTX KCHT ĐS; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn KH TSCĐ và Đầu tư phát triển; Các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

- Tờ trình về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Công ty

3. Trình bày dự thảo Quy chế bầu cử và tiến hành bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026

3.1 Đại hội đã nghe Ông Uông Nhật Phương, Chủ tịch HĐQT, trình bày dự thảo Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 và Tờ trình của HĐQT về việc giới thiệu, thông qua danh sách đề cử thành viên HĐQT; Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 đã được các cổ đông đề cử theo quy định

3.2 Đại hội đã nghe Ông Đoàn Duy Khang, Trưởng Ban kiểm phiếu hướng dẫn bầu cử và tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

VI. Thảo luận

- Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội.

- Đại hội đã tiếp thu ý kiến của các cổ đông: Ý kiến của Đại diện cổ đông Tổng công ty ĐSVN về thực hiện các chỉ tiêu SXKD – dịch vụ, an toàn năm 2021, cơ bản thống nhất các nội dung tại Đại hội.

VII. Biểu quyết thông qua các báo cáo, tờ trình, các chỉ tiêu SXKD và tài chính chủ yếu trình Đại hội

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Thẻ biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

1. Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1.	Tổng Doanh thu	119,192	128,533
-	Doanh thu SCTX	100,055	102,056
-	Doanh thu ngoài công ích	19,137	26,477
2.	Lợi nhuận		
-	Lợi nhuận trước thuế	7,087	7,087
-	Lợi nhuận sau thuế (Năm 2020 được giảm 30% thuế TNDN phải nộp theo Nghị định số 114/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ)	6,080	5,670

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

4. Thông qua Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN):

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (đồng)
1	Tổng cộng tài sản	94.467.584.902
2	Nợ phải trả	55.143.982.821
3	Vốn chủ sở hữu	39.323.602.081
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	119.192.755.617
5	Tổng Chi phí	112.105.255.617
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.087.500.000
7	Thuế TNDN hiện hành	1.007.053.109
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.080.446.891
9	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.528

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2020 và kế hoạch năm 2021:

đơn vị: đồng

TT	Kế hoạch phân phối lợi nhuận	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	12%	11%
-	Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng)	3.688.920.000	3.381.510.000
-	Cổ tức cổ đông tổ chức (2.329.200 cp)	2.795.040.000	2.562.120.000

-	Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp)	893.880.000	819.390.000
2.	Trích quỹ đầu tư phát triển	693.324.000	572.122.500
3.	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.463.202.891	1.474.117.500
4.	Trích quỹ Thưởng người quản lý Công ty	235.000.000	242.250.000

- Phương án chi trả cổ tức: Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Thực hiện theo các quy định, do HĐQT quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Thời gian trả cổ tức: Theo thời gian quy định, dự kiến trước ngày 30/10/2021

- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

Biểu quyết:

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

6. Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính.

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

7. Thông qua việc thực hiện quỹ tiền lương, thù lao của người lao động, quản lý Công ty năm 2020 và Kế hoạch năm 2021

7.1 Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2020

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 356 người (bằng 99% so với lao động kế hoạch năm 2020). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 50.764.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 11.877.000 đồng/người/tháng (bằng 104% so với mức tiền lương kế hoạch năm 2020).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.832.100.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.080.000 đồng/người/tháng (bằng 104% mức tiền lương kế hoạch 2020, phù hợp mức tăng lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.128.000 đồng/người/tháng (bằng 104% mức tiền lương kế hoạch 2020).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch 2020).

7.2 Kế hoạch lao động, tiền lương, thù lao năm 2021

- Người lao động kế hoạch: 387 người (bằng 109% so với lao động thực hiện năm 2020). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động: 54.809.000.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 11.802.000 đồng/người/tháng (bằng 99% mức tiền lương thực hiện năm 2020).

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý chuyên trách: 1.832.100.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.080.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2020), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.128.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2020).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao thực hiện năm 2020).

Biểu quyết:

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

8. Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn (sửa đổi): theo tờ trình Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

9. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn: theo tờ trình Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

10. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn: theo tờ trình Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

11. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn (sửa đổi): theo tờ trình Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

12. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng quản lý bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn khấu hao tài sản cố định và Đầu tư phát

triển; Các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty: theo tờ trình Đại hội

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

13. Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Công ty

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

14. Thông qua tờ trình bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 và kết quả bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn nhiệm kỳ 2021 –2026

14.1 Thông qua tờ trình bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Tổng số phiếu hợp lệ: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu tán thành: 2.887.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 94% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

Tổng số phiếu ý kiến khác: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% số cổ phần biểu quyết

14.2 Kết quả bầu cử

14.2.1 Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Uông Nhật Phương	8.628.300	99,6%

2	Phạm Văn Dũng	8.628.300	99,6%
3	Lê Đức Dũng	8.628.300	99,6%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật. Các Ông (Bà) có tên sau đã trúng cử vào Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026:

- Ông Uông Nhật Phương
- Ông Phạm Văn Dũng
- Ông Lê Đức Dũng

Tại cuộc họp HĐQT lần thứ nhất thống nhất bầu Ông Uông Nhật Phương là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026

14.2.2 Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Tổng số phiếu bầu	Đạt tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Trần Thị Ánh Hoa	8.628.300	99,6%
2	Nguyễn Văn Dũng	8.628.300	99,6%
3	Nguyễn Thị Lý Bá	8.628.300	99,6%

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật. Các Ông (Bà) có tên sau đã trúng cử vào Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026:

- Bà Trần Thị Ánh Hoa
- Ông Nguyễn Văn Dũng
- Bà Nguyễn Thị Lý Bá

Tại cuộc họp Ban Kiểm soát lần thứ nhất thống nhất bầu Bà Trần Thị Ánh Hoa là Trưởng Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026

VIII. BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ông Lương Lê Duy Vũ đại diện Đoàn thư ký Đại hội thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua

2. Thư ký Đại hội thông qua Biên bản Đại hội: 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua

3. Biên bản Đại hội được lập vào lúc 9h30 ngày 23/4/2021 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này được lập thành (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi UBCKNN, một (01) bản gửi Tổng công ty ĐSVN, năm (05) bản lưu tại trụ sở Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Lương Lê Duy Vũ

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Uông Nhật Phương

Nơi nhận:

- | | | |
|---|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - UBCKNN, Sở GD&ĐT HN; - Chủ tịch, TV HĐQT; - Giám đốc; - Ban KS; - Lưu VT, TCHC, HĐQT. | } | <ul style="list-style-type: none"> - CBTT; - Website; - Văn bản; |
|---|---|---|



TP.HCM, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD 2020 & KẾ HOẠCH SXKD 2021
(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021)

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

1. Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch và chỉ tiêu

1.1 Các chỉ tiêu chung

- Doanh thu đạt 116,56 tỷ đồng, tăng 2,6% so với kế hoạch (trong đó doanh thu ngoài công ích đạt 16,62 tỷ).
- Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu đạt 14,14%.
- Lợi nhuận: + Trước thuế: 7,087 tỷ, tăng 9,4% so với kế hoạch.
+ Sau thuế: 6,080 tỷ, tăng 12,6% so với kế hoạch.
- Thu nhập bình quân: 12,7 triệu đồng/người/tháng. Tăng 1,6% so với năm 2019 bằng kế hoạch đầu năm).
- Cổ tức: dự kiến trả tỷ lệ cổ tức/cổ phần 12%, bằng kế hoạch đầu năm.

1.2 Kế hoạch SCTX, định kỳ

a) Khối lượng: Hoàn thành 100% kế hoạch sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt. Tổng khối lượng sản phẩm thực hiện (chi tiết xem Khoản I mục 1 Phụ lục)

b) Doanh thu:

- QL, BDTX KCHT đường sắt : 100,055 tỷ đồng
- Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch năm 2020 : 107,3%
- Tỷ lệ thực hiện so với cùng kỳ năm 2019 : Tăng 5,8%

c) Kiến trúc (SCTSCĐ nhóm II): Thực hiện và hoàn thành các công trình: Sửa chữa cải tạo khu vực sân Cơ quan Công ty, nhà Cung TTTH Trảng Bom, nhà chốt Sông Phan, nhà chốt Suối Vận, Nhà thiết bị 6502 Sông Mao, Sông Lòng Sông, Châu Hanh, mái che khu vực XNTH, nhà làm việc La Hai, Hào Sơn, Tuy Hòa, nhà thiết bị 6502 Ngã Ba với tổng kinh phí: 1.101.682.959 đồng

d) Đầu tư tài sản:

- Đã thực hiện mua phương tiện vận tải (ô tô 5 chỗ) từ nguồn vốn KHTSCĐ & ĐTPT của Công ty.
- Đang thực hiện các thủ tục xây dựng xưởng TTTH Hiệp Bình Phước: Tại địa chỉ Quốc lộ 13, P.Hiệp Bình Chánh, Q. Thủ Đức, TP. HCM (vốn KHTSCĐ và ĐTPT của Công ty).

1.3 Công trình kinh doanh, dịch vụ: Doanh thu 16,62 tỷ đồng, giảm 84% so cùng kỳ (103,06 tỷ).

a) Công trình: Thực hiện 12 công trình và hạng mục với doanh thu: 11,74 tỷ đồng (chi tiết xem Khoản I mục 3.1 Phụ lục).

b) Dịch vụ: doanh thu 4,88 tỷ đồng (chi tiết xem Khoản I mục 3.2 Phụ lục).

2. Công tác kỹ thuật – an toàn

2.1 Thực hiện hoàn thành & vượt các chỉ tiêu Kỹ thuật chất lượng

- Chất lượng duy tu thiết bị đạt: 99,63%, tăng 0,13% so với năm 2019 (chỉ tiêu $\geq 98,5\%$).

- Hiệu suất thiết bị thông tin tín hiệu đạt: 99,70%, tăng 0,25% so với năm 2019 (chỉ tiêu $\geq 99\%$), trong đó: HSKT^{TT} đạt: 99,81%, tăng 0,15% so với năm 2019 (chỉ tiêu $\geq 99\%$); HSKTTH đạt: 99,55%, giảm 0,15% so với năm 2019 (chỉ tiêu $\geq 99\%$); hiệu suất quản lý đạt: 99,73%, tăng 0,51% so với năm 2019. Cụ thể:

Trong năm 2020, toàn Công ty:

- Đường dây và thiết bị thông tin:

+ Gián đoạn thông tin : 01 vụ (tăng 01 vụ so với năm 2019)

+ Hư hỏng thiết bị: 18 vụ, (giảm 32 so với năm 2019)

- Thiết bị tín hiệu:

+ Chậm tàu: 02 vụ 28 phút, tăng 02 vụ và tăng 28 phút so với năm 2019 (chỉ tiêu ≤ 3 vụ, < 90 phút)

+ Phiếu đường: 01 phiếu, giảm 16 phiếu so với năm 2019

+ Độ ổn định ĐN CBTĐ: 100%, bằng so với năm 2019 (chỉ tiêu >99,95%)

+ Hư hỏng thiết bị: 60 vụ (giảm 32 vụ so với năm 2019)

(Chi tiết xem Khoản I mục 4 Phụ lục).

2.2 Thực hiện các chủ trương kỹ thuật

- Xây dựng và thực hiện tốt công tác đảm bảo trật tự ATCT, ATGTĐS, ANTT, PCCN trong dịp Tết Dương lịch, Tết nguyên đán Canh Tý và Lễ hội Xuân năm 2020, Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/4 và 01/5, Lễ Quốc khánh 02/9;

- Thực hiện Chỉ thị 01/CT-ĐS ngày 02/01/2020 của Tổng Công ty ĐSVN về công tác đảm bảo trật tự giao thông vận tải ĐS năm 2020; Kế hoạch hành động số 51/KH-TTSG ngày 22/01/2020 của Công ty về Năm kỷ luật, kỷ cương trong công tác đảm bảo ATGTĐS năm 2020;

- Xây dựng, triển khai thực hiện tốt 03 chương trình kỹ thuật trọng tâm năm 2020:

+ Quản lý, hoạt động tốt thiết bị TTTH đường ngang cảnh báo tự động.

+ Ứng dụng KHCN trong quản lý thiết bị TTTH.

+ Củng cố chất lượng cơ khí đường dây thông tin.

- Hoàn thành kế hoạch nghiên cứu ứng dụng KHCN và sáng kiến hợp lý hóa sản xuất năm 2020; Thực hiện 01 đề tài KHCN cấp Tổng công ty, 01 đề tài KHCN cấp Công ty, xét duyệt 48 sáng kiến hợp lý hóa sản xuất, kinh phí 74,9 triệu đồng;

- Thực hiện tốt phương án phòng chống lụt, bão; ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn năm 2020 (theo Phương án số 173/PA-TTSG ngày 20/3/2020) trong mùa bão lũ; Tập trung chỉ đạo cứu chữa, khắc phục thiệt hại đường dây trần, cáp TTTH, cáp quang do bão số 9, 12 gây ra;

- Thực hiện công tác kiểm tra các cấp, bảo trì đảm bảo chất lượng, nâng cao công tác quản lý thiết bị thông tin tín hiệu ga, đường ngang có gác và đường ngang CBTD. Đặc biệt là thiết bị ghi động cơ điện và ĐNCBTĐ;
- Thực hiện các nội dung về hành lang an toàn thiết bị TTTH (đảm bảo an toàn thiết bị, hồ sơ quản lý...); Phối hợp với các đối tác viễn thông tổ chức phát quang dọc tuyến đường dây trần thông tin phòng chống cháy trong mùa khô;
- Chủ động phối hợp với các đoàn kiểm tra công tác đảm bảo ATGTĐS của Cục ĐSVN, Tổng Cty ĐSVN, địa phương;
- Xây dựng chương trình, tổ chức Hội nghị an toàn chạy tàu và giảm sự cố, trở ngại thiết bị TTTH năm 2020;
- Tổ quản trị, giám sát tập trung thiết bị TTTH tiếp tục được duy trì và đạt hiệu quả cao trong việc sử dụng camera giám sát hình ảnh tập trung, phần mềm giám sát từ xa ĐNCBTĐ; giám sát mạng truyền dẫn SDH, trao đổi thông tin nội bộ đảm bảo độ hoạt động ổn định ĐNCBTĐ, thiết bị TTTH;
- Điều tra trạng thái kỹ thuật và khối lượng bảo trì phục vụ lập kế hoạch dự toán chi ngân sách để quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia năm 2021 theo Đề cương của Tổng công ty ĐSVN;
- Phối với các Công ty tư vấn thiết kế, các đơn vị thẩm tra, thẩm định để khảo sát, xây dựng phương án, khối lượng các công trình TTTH thuộc dự án 7.000 tỷ (di dời thiết bị TTTH để cải tạo hầm (01 hầm), cầu yếu (21 cầu), kéo dài đường, lập ga mới, cải tạo ga...); Phối hợp các đơn vị thi công các công trình, đảm bảo an toàn thiết bị và an toàn chạy tàu;
- Thực hiện bàn giao trạm biến áp các ga thuộc dự án HĐH TTTH đoạn Vinh-Sài Gòn tuyến đường sắt Thống Nhất, giai đoạn I (08 trạm thuộc tỉnh Khánh Hòa; Tổng cộng: đã bàn giao 16/18 trạm);
- Thực hiện tốt vai trò quản lý khi các đơn vị trong và ngoài ngành thực hiện thi công các dự án hạ tầng đường sắt, chủ động phối hợp xử lý, khắc phục hậu quả các vụ việc tai nạn chạy tàu (03 vụ, trong đó có 01 vụ liên quan đến hư hỏng thiết bị TTTH).
- Thực hiện bảo trì, ứng cứu, xử lý sự cố tuyến cáp quang CMC Telecom theo Hợp đồng 0108/2019/CMC-VNRSG; Thống nhất phối hợp giải quyết các vấn đề có liên quan SCTV, Viettel, HTC, FPT, CMC ...

II. KẾ HOẠCH SXKD VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

1. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh:

1.1 Chỉ tiêu kinh tế xã hội (dự kiến):

- Doanh thu đạt 128,533 tỷ đồng (tăng 10% so với thực hiện 2020). Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu là 20,5%
- Lợi nhuận: +Trước thuế: 7,087 tỷ (tăng 9,4% so với kế hoạch năm 2020)
+ Sau thuế: 5,67 tỷ; giảm 7% so với thực hiện 2020 (Năm 2020 các doanh nghiệp có doanh thu < 200 tỷ đồng, được Chính phủ hỗ trợ giảm 30% thuế TNDN theo chủ trương Nghị định 114/2020/NĐCP ngày 25/09/2020 và số yếu tố chi phí tăng cao so với năm 2020: tiền thuế, thuê đất; chế độ BHXH, YT, TN cho người lao động; lãi vay ngân hàng phục vụ nhiệm vụ BDTX (chậm ký HĐ) và thực hiện các công trình thuộc dự án 7000 tỷ...)
- Cổ tức : $\geq 11\%$

1.2 Chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật

- Đảm bảo ATCT, ATLĐ, PCCN 100%
- Chất lượng duy tu thiết bị > 98,50%, phần đầu lớn hơn hoặc bằng năm 2020 ($\geq 99,63\%$).
- Hiệu suất khai thác thiết bị > 99,00%, phần đầu lớn hơn hoặc bằng năm 2020 ($\geq 99,70\%$).
- Độ ổn định ĐN CBTD > 99,95%, phần đầu bằng năm 2020 (100%).
- Sự cố gây chậm tàu: ≤ 3 vụ, thời gian < 90 phút (mỗi XN ≤ 1 vụ, thời gian < 30 phút), phần đầu giảm tối đa trở ngại gây chậm tàu, không liên quan tới các vụ tai nạn chạy tàu do chủ quan gây ra.

2. Nhiệm vụ kế hoạch

2.1. Kế hoạch QLBDTX KCHT đường sắt

a) Khối lượng danh mục sản phẩm.

- Hệ thống truyền tải: 1.136,837 Km/Tr
- Trạm tổng đài: 200,629 Trạm
- Tín hiệu ra vào ga: 1.819,295 Hệ
- Thiết bị khống chế: 382,220 Bộ
- Thiết bị điều khiển: 2.353,745 Đài
- Cấp tín hiệu: 1.461,842 Km/sợi
- Thiết bị nguồn điện: 50,728 Cung

b) Sản lượng quản lý bảo dưỡng thường xuyên **112,261** tỷ đồng, doanh thu **102,056** tỷ đồng (tăng **2%** so với kế hoạch năm 2020).

2.2. Kế hoạch công trình SXKD, dịch vụ : 26,477 tỷ đồng tỷ.

a) Công trình SXKD: Thực hiện 06 công trình và hạng mục với doanh thu dự kiến 22,037 tỷ đồng (*chi tiết xem Khoản II mục 1 Phụ lục*).

b) Hoạt động kinh doanh, dịch vụ: doanh thu dự kiến 4,44 tỷ đồng (*chi tiết xem Khoản II mục 2 Phụ lục*).

- Đẩy mạnh rà soát, tiếp tục hợp tác các khu vực nhà đất, thiết bị của Công ty đạt hiệu quả.

- Khai thác hiệu quả mặt bằng nhà Cơ quan Công ty, các XN (tổ chức hợp tác kinh doanh khu nhà làm việc XNSG).

- Quan tâm dịch vụ khai thác ĐTĐB: cước phí, lắp đặt máy ĐT; mặt bằng; dịch vụ phòng máy ...

2.3. Công trình đầu tư

a) Theo các dự án của Bộ GTVT:

- Tập trung thực hiện các Dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP.Hồ Chí Minh thuộc gói 7000 tỷ.

- Các gói thầu, dự án nâng cấp cải tạo sửa chữa đường ngang theo Quyết định 994/QĐ-TTg.

b) Theo các dự án của Tổng công ty ĐSVN:

Kế hoạch đầu tư trong năm 2021: chủ yếu tập trung thực hiện các dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng ĐS theo kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2017 – 2021 của Tổng Công ty ĐSVN

c) Theo các nguồn vốn của Công ty:

- Xây dựng xưởng TTTH Hiệp Bình Phước tại địa chỉ QL13, phường HBP, quận Thủ Đức, Tp.HCM (công trình chuyển tiếp năm 2020 hợp tác với đối tác, từ nguồn vốn KHTSCĐ, ĐTPT của Công ty).

- Nâng cấp, sửa chữa cải tạo nhà xe, phương tiện, thiết bị (vốn KHTSCĐ của Công ty).

3. Công tác Kỹ thuật - an toàn

- Tập trung duy trì tốt các nội dung về duy tu bảo dưỡng, thực chất công tác kiểm tra, giám sát thiết bị các cấp đảm bảo ATCT, hạn chế hư hỏng, trở ngại thiết bị, phần đầu giảm tối đa trở ngại gây chậm tàu; đảm bảo hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kỹ thuật năm 2021.

- Xây dựng và thực hiện 02 kế hoạch, chương trình kỹ thuật trọng tâm năm 2021:

+ Nâng cao hiệu quả quản lý, đảm bảo chất lượng, độ hoạt động ổn định đường ngang cảnh báo tự động;

+ Củng cố hệ thống thông tin tín hiệu chạy tàu các ga.

- Kiểm tra, xử lý suy hao, củng cố đường cáp, mốc cáp, bệ cáp... đảm bảo chất lượng hiệu quả khai thác tuyến cáp quang đường sắt để đáp ứng yêu cầu SXKD và hợp tác với đối tác;

- Tiếp tục xử lý chất lượng cơ khí, điện khí đôi 2, 3 đường dây trần đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật sử dụng làm dự phòng đóng đường;

- Kiểm tra, đo đạc để xử lý, sửa chữa các tồn tại hệ thống tiếp đất, chống sét không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật;

- Xây dựng và triển khai thực hiện phương án phòng chống lụt bão, ứng phó sự cố thiên tai và cứu nạn năm 2021;

- Điều tra, khảo sát, thiết kế, lập phương án kỹ thuật giám sát các công trình trong và ngoài ngành đáp ứng yêu cầu.

- Cập nhật, bổ sung khối lượng, hồ sơ quản lý kỹ thuật các thiết bị thay thế, sửa chữa, xây dựng mới năm 2021;

- Thực hiện tốt vai trò quản lý bảo trì thiết bị TTTH đảm bảo ATCT, thiết bị hoạt động ổn định khi thi công các dự án công trình (đặc biệt là dự án 7.000 tỷ);

- Kiểm tra, phối hợp thực hiện Nghị định số 65/2018/NĐ-CP và Quy chế phối hợp giữa Bộ GTVT và UBND các tỉnh, thành phố, xử lý đảm bảo tầm nhìn các hệ tín hiệu và hành lang an toàn thiết bị TTTH; lập hồ sơ quản lý và kế hoạch đảm bảo hành lang an toàn giao thông đường sắt;

- Thực hiện 1 đề tài KHCN cấp Tổng công ty ĐSVN, 1-2 đề tài cấp Công ty và các sáng kiến hợp lý hóa sản xuất;

- Tổ chức tốt hoạt động của Tổ quản trị, giám sát tập trung thiết bị TTTH nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng camera giám sát hình ảnh tập trung, phần mềm giám sát từ xa ĐNCBTĐ; Nâng cấp đường truyền cáp quang cho các đường ngang CBTĐ đang sử dụng sóng 3G không ổn định bằng đường truyền FTTH ;

- Tiếp tục liên hệ Tổng công ty ĐSVN, điện lực địa phương (Bình Định, Phú Yên) làm các thủ tục để thực hiện sửa chữa và bàn giao trạm biến áp thuộc dự án HĐH TTTH đoạn Vinh - Sài Gòn tuyến đường sắt Thống Nhất, giai đoạn I (02 trạm: Ninh Hòa, Vân Canh);



- Thống nhất phối hợp giải quyết tốt các vấn đề có liên quan SCTV, Viettel, HTC, FPT, CMC.

4. Các giải pháp thực hiện chủ yếu

Đề phân đầu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2021. Công ty xác định một số giải pháp trọng tâm sau:

- Xem xét, điều chỉnh tổ chức sản xuất phù hợp (sắp xếp lại tổ quản trị giám sát, các Cung TTTH); thực hiện tốt các nội dung về quy hoạch, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ; bổ sung, điều chỉnh cơ cấu lao động đảm bảo lao động đầy đủ, chất lượng; xây dựng các quy định, quy chế cần thiết để thúc đẩy SXKD.

- Xây dựng các kế hoạch BDTX, SXKD dịch vụ, tổ chức điều hành kiên quyết và thường xuyên kiểm soát chặt chẽ để việc thực hiện theo đúng Quy định, Quy chế.

- Tập trung tạo mọi nguồn lực (tài chính và lao động) thực hiện các dự án công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả (trong đó trọng tâm thuộc dự án 7.000 tỷ), các công trình sửa chữa KCHTĐS, các dự án với địa phương...

- Rà soát, điều chỉnh các định mức chi phí trực tiếp trong thi công công trình; đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình; nghiệm thu ngay và hoàn tất các thủ tục thanh toán, thu hồi vốn khi công trình xây dựng hoàn thành. Tăng cường công tác kiểm soát, thu hồi công nợ, không để phát sinh nợ tồn đọng, nợ quá hạn, nợ khó đòi, đảm bảo an toàn tài chính.

- Phát huy tính thực chất của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 phần mềm quản trị toàn diện, làm cho hệ thống này là công cụ, phương tiện hoạt động, quản trị hỗ trợ mạnh mẽ SXKD và khẳng định thương hiệu Công ty.

- Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần cho CBCNV; xây dựng thực hiện chính sách lương, thưởng và các chế độ đảm bảo đúng qui định, công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng công việc nhằm tạo động lực để người lao động phát huy sáng tạo trong công việc. Tổ chức các phong trào văn hóa, thể thao đáp ứng nhu cầu tinh thần của người lao động trong Công ty, thực hiện đúng Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể. Tiếp tục quan tâm nâng cao cơ sở vật chất của Công ty.

- Phát động các phong trào thi đua hiệu quả; có cơ chế khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích mang lại lợi ích cho Công ty cũng như xử lý thích đáng các vi phạm.

- Giữ vững đoàn kết, mối quan hệ, sự phối hợp chặt chẽ hiệu quả trong lãnh đạo chuyên môn; giữa các phòng, xí nghiệp; giữa chuyên môn và các đoàn thể dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ủy Công ty.

- Nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết pháp luật ở từng vị trí công tác; siết chặt kỷ cương, nề nếp. Thực hiện nghiêm mệnh lệnh sản xuất, hài hòa trong quan hệ công việc, sinh hoạt. Thực hiện phương châm “chuyên nghiệp, hiệu quả và phát triển bền vững”. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ để đảm bảo đúng các chế độ quy định, quy chế.

- Tiếp tục chủ động, quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

- Tăng cường điều tra, tiếp thị, thực hiện chính sách hợp lý trong duy trì và phát triển khách hàng đối với sản xuất kinh doanh dịch vụ ngoài công ích.

- Tiếp tục quan tâm quyết liệt bám để hoàn thiện các thủ tục pháp lý nhà, đất của Công ty và hợp tác, khai thác hiệu quả (khu Hiệp Bình Chánh, hiệp Bình Phước, đường Nguyễn thông...).

- - Xây dựng mở rộng các mối quan hệ với địa phương, các đối tác và tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của Tổng công ty ĐSVN, Cục ĐSVN, Bộ GTVT và UBQLVNN.

- Tiết kiệm trong tất cả các chi phí, đảm bảo chi đúng tiêu chuẩn, đúng định mức, đúng mục đích. Giảm tối đa chi phí hội họp, đi công tác, mua sắm trang thiết bị văn phòng, quảng cáo, điện, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu... góp phần giảm chi phí sản xuất.

Nơi nhận:

- Cổ đông (Website);
- Chủ tịch, các TV HĐQT;
- Giám đốc, các Phó GD;
- Trưởng Ban KS;
- Các phòng, các XN,
- Lưu KHVT, VT.

} mạng }



Phạm Văn Dũng

PHỤ LỤC

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2020

1. Về khối lượng sản phẩm:

- Hệ thống truyền tải	: 1.136,837 Km/Tr,	đạt tỷ lệ 100%
- Trạm tổng đài	: 200,629 Trạm,	đạt tỷ lệ 100%
- Tín hiệu ra vào ga	: 1.819,295 Hệ,	đạt tỷ lệ 100%
- Thiết bị khống chế	: 382,220 Bộ,	đạt tỷ lệ 100%
- Thiết bị điều khiển	: 2.353,745 Đài,	đạt tỷ lệ 100%
- Cấp tín hiệu	: 1.461,842 Km/sợi,	đạt tỷ lệ 100%
- Thiết bị nguồn điện	: 50,728 Cung,	đạt tỷ lệ 100%

2. Về chi phí sản xuất:

- Lương, phụ cấp	: 45.919.404.789 đồng
- Vật liệu, nhiên liệu, điện lực, dịch vụ thuê ngoài	: 25.512.428.364 đồng
- Chi phí chung	: 22.959.702.394 đồng
- Thu nhập chịu thuế tính trước	: 5.663.492.133 đồng
- Thuế VAT	: 10.005.502.768 đồng

3. Các công trình SXKD, dịch vụ: 16,62 tỷ đồng

3.1 Các công trình kinh doanh: 11,74 tỷ đồng

STT	Công trình
1	Thi công hạng mục: Phòng chống ảnh hưởng của đường dây điện lực sang hệ thống thông tin tín hiệu đường sắt thuộc gói thầu TU-W06: Xây lắp đường dây – Dự án: Trạm biến áp 500KV Tân Uyên và đầu nối.
2	Di dời hệ thống TTTH ĐS – Dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1A tỉnh Khánh Hòa.
3	Di dời hệ thống TTTH tại đường ngang Km 1686+090 – Dự án Tuyến chống ùn tắc Quốc lộ 1A
4	Khối lượng hoàn thành đợt 1 Gói thầu 01XL: Di dời hệ thống TTTH ĐS – Dự án: Nút giao thông khác mức đường Hùng Vương – Quốc lộ 1
5	Gói thầu số 01XL: Di dời hệ thống TTTH ĐS – Dự án Nút giao thông khác mức đường số 2 khu đô thị Nam thành phố Tuy Hòa – Nguyễn Văn Linh
6	Gói thầu số 39B: Thi công di chuyển hệ thống TTTH, cấp quang 04 cầu thuộc gói thầu số 16 – Dự án: Cải tạo, nâng cấp tải trọng các cầu yếu còn lại trên tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh
7	Khảo sát, lập báo cáo Kinh tế KTTC và thi công XL Phòng chống nhiễu đường dây điện lực sang TTTH ĐS tại Km 1446+740
8	Lắp đặt di dời máy điện thoại 04 số từ 136 Hàm Nghi sang 75 Huỳnh Thúc Kháng
9	Tuần tra, bảo trì, sửa chữa sự cố tuyến cáp quang CVCS Phù Cát – HCM
10	Xây dựng đường ngang có thời hạn tại Km 1267+420, tuyến đường sắt Hà Nội – Tp. Hồ Chí Minh – Phần thông tin tín hiệu
11	Gói thầu số 04XL: Thi công xây lắp toàn bộ đoạn Km2+800 – Km 4+565,47 thuộc dự án: Tuyến nối Quốc lộ 1A (Đông Mỹ) đến khu công nghiệp Hòa Hiệp – Giai đoạn 1) – Hạng mục: Thông tin tín hiệu
12	Di dời hệ thống TTTH ĐS tại nút giao Quốc lộ 1C với Quốc lộ 1A – Dự án: Xây dựng 2 cầu vượt trên Quốc lộ 1A tại các nút giao với Quốc lộ 1C và nút giao Ngã Ba Thành, tỉnh Khánh Hòa

3.2 Doanh thu Kinh doanh, Dịch vụ: 4,88 tỷ đồng

STT	Dịch vụ
1	Dịch vụ phòng máy SCTV, HTC, VTC, CMC
2	Viễn thông Phú Yên - XD mạng phòng chống bão lũ
3	Dịch vụ cước phí điện thoại
4	Dịch vụ hợp tác kinh doanh mặt bằng
5	Dịch vụ điện nước dùng chung

4. Các chỉ tiêu kỹ thuật

TT	Tên sản phẩm	Sài Gòn	Thuận Hải	Phú Khánh	Công ty
I	Chất lượng duy tu	99.46	99.71	99.71	99.63
1	Đường truyền tải	99.29	99.6	99.80	99.55
2	Trạm & Tổng đài	99.90	100.00	99.83	99.91
3	Tín hiệu ra, vào ga	99.50	99.81	99.83	99.71
4	Thiết bị khống chế	98.90	99.05	99.09	99.01
5	Thiết bị điều khiển	99.31	99.73	99.70	99.58
6	Cáp tín hiệu	99.55	99.87	99.79	99.74
7	Thiết bị nguồn điện	99.78	99.97	99.93	99.89
II	Hiệu suất TBTT	99.71	99.96	99.64	99.77
	Hiệu suất TBTH	99.24	99.88	99.81	99.64
1	Hiệu suất quản lý	99.60	99.93	99.67	99.73
2	Hiệu suất KTTT	99.83	100.00	99.61	99.81
3	Hiệu suất KTTH	98.87	99.83	99.95	99.55
III	Chất lượng thiết bị	99.41	99.81	99.73	99.65
1	Đường truyền tải	99.50	99.76	99.72	99.66
2	Trạm & Tổng đài	99.80	99.98	99.74	99.84
3	Tín hiệu ra, vào ga	99.37	99.85	99.82	99.68
4	Thiết bị khống chế	99.07	99.47	99.45	99.33
5	Thiết bị điều khiển	99.27	99.80	99.75	99.61
6	Cáp tín hiệu	99.39	99.87	99.80	99.69
7	Thiết bị nguồn điện	99.51	99.92	99.87	99.77

II. Doanh thu (dự kiến) các công trình SXKD, dịch vụ năm 2021:

1. Doanh thu (dự kiến) các công trình kinh doanh năm 2021: 22,037 tỷ đồng

TT	Nội dung	Doanh thu
1	Gói thầu số 15: Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Km 1419+100 đến Km 1436+750 thuộc tỉnh Ninh Thuận.	5.303.216.048
2	Gói thầu số 18: Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Km1522+890 đến Km1540+815 thuộc tỉnh Bình Thuận	1.729.846.617

3	Gói thầu số 20: Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Km 1582+022 đến Km 1614+300 thuộc tỉnh Bình Thuận	9.849.779.372
4	Tên gói thầu: XL-CY-02: Thi công 07 cầu thuộc địa phận tỉnh Khánh Hòa	2.470.573.775
5	Gói thầu: XL-CY-03: Thi công 07 cầu thuộc địa phận tỉnh Bình Thuận.	1.444.318.475
6	Gói thầu XL-CY-11: Thi công 14 cầu thuộc địa phận từ Phú Yên (cầu Km1178+984) đến Đồng Nai (cầu Km1699+245)	1.239.265.713
	Cộng	22.037.791.796

2. Doanh thu (dự kiến) hoạt động kinh doanh, dịch vụ năm 2021: 4,44 tỷ đồng.

TT	Tên công trình	Doanh thu dự kiến
1	Dịch vụ phòng máy CMC	
2	Dịch vụ phòng máy HTC	386.749.091
3	Dịch vụ phòng máy SCTV	259.200.000
4	Hợp tác XD mạng thoại dịch vụ và hỗ trợ PCBL khu vực Đại Lãnh - Tuy Hòa - Xuân Lãnh	41.018.182
5	Hợp đồng hợp tác khu đất Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	1.192.639.960
6	Hợp đồng hợp tác khu nhà, đất 23 Thái Nguyên, Tp. Nha Trang, Khánh Hòa	1.139.657.527
7	Hợp đồng hợp tác với Cty TNHH Mạnh Hùng tòa nhà 23 Trần Phú, TX Long Khánh, tỉnh Đồng Nai	207.272.727
8	Hợp đồng hợp tác với Công ty Imas tầng trệt tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh	316.800.000
9	Hợp đồng hợp tác với Công ty Ý Tưởng Mộc tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh	97.899.055
10	Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH dịch vụ mua hàng quốc tế tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh	30.109.091
11	Hợp đồng hợp tác với Công ty vận tải đa phương thức tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh	209.760.000
12	Hợp đồng hợp tác với Công ty TNHH Luật Việt Tâm tầng 1 tòa nhà 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh	30.109.091
13	Hợp đồng cho thuê lắp đặt trạm BTS với Viettel Tp. HCM tại số 01 Nguyễn Thông, P9, Q3	80.727.273
14	Hợp đồng cho thuê lắp đặt trạm BTS với TT Mobifone miền Nam tại số 01 Nguyễn Thông, P9, Q3, TP. Hồ Chí Minh	81.818.182
	Cộng	4.440.160.655

TP.HCM, ngày tháng 04 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020
(Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021)**

Thực hiện Điều Lệ Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn; Nghị quyết số 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/05/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty; Các Nghị quyết, quyết định, kết luận của HĐQT năm 2020, Hội đồng quản trị báo cáo kết quả thực hiện năm 2020 cụ thể như sau:

I. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

1. Cơ cấu thành viên HĐQT

1.1 Hội đồng quản trị Công ty CP Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn gồm 3 thành viên:

- Ông Ưông Nhật Phương - Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Văn Dũng - Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Ông Lê Đức Dũng - Thành viên HĐQT, TP. KHVT

1.2. Tiền lương, thù lao của người quản lý:

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tiền lương	Năm 2020		Chi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	
	Quỹ lương, thù lao người quản lý	1.816	1.886	Do lợi nhuận thực hiện tăng >5% so với KH.
-	Quỹ lương người quản lý	1.762	1.832	
-	Thù lao NQL không chuyên trách	54	54	

2. Tổng kết các cuộc họp & các Quyết định của HĐQT

- Trong năm, HĐQT tổ chức 16 phiên họp gồm các phiên thường kỳ và đột xuất (10 phiên) và họp mở rộng (6 phiên); thực hiện 30 lần phiếu lấy ý kiến, biểu quyết bằng văn bản về các lĩnh vực hoạt động quản lý, điều hành của Công ty;

- HĐQT đã trực tiếp thảo luận, phê duyệt tờ trình của Giám Đốc, quyết định các nội dung, các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT; Các cuộc họp của HĐQT đều có Giám đốc Công ty tham dự.

- HĐQT đã ban hành 13 Nghị quyết; 19 quyết định về các lĩnh vực quản lý, hợp tác sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức cán bộ... Ngoài các Nghị quyết, Quyết định về công tác thường kỳ, HĐQT đã thực hiện 14 văn bản cho ý kiến chấp thuận đề xuất của Ban Điều hành và xin ý kiến cổ đông (danh mục kèm theo), kết luận một số nội dung, công việc quan trọng khác như :

- Thực hiện chủ trương, công tác quy hoạch cán bộ, thủ tục bổ nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT;

- Chấp thuận về việc lựa chọn đối tác hợp tác kinh doanh khu vực nhà cơ quan Công ty; Các thủ tục điều chỉnh hợp đồng hợp tác kinh doanh trong điều kiện khó khăn, tình hình dịch bệnh.

- Phê duyệt các kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh chi phí quản lý bảo dưỡng thường xuyên KCHT ĐS, phụ lục Quy chế lương; Kế hoạch sử dụng nguồn vốn KHST cố định và quỹ ĐTPT, kế hoạch sử dụng lao động và cơ chế tiền lương; ban hành danh mục và giá thành sản phẩm năm 2020; thủ tục ký kết các hợp đồng mua sắm vật tư, hợp đồng thuê thi công công trình. Trong các phiên họp, tất cả các thành viên HĐQT, trưởng Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ. Phiên họp mở rộng, thành phần tới Ban điều hành, Ban Kiểm soát, Kế toán Trưởng và các Trưởng phòng tham dự.

- Phê duyệt lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Chấp thuận ban hành báo cáo tài chính hàng quý, năm; chấp thuận kế hoạch trích lập dự phòng tài chính;

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành được thực hiện thông qua các kết luận, các ý kiến trao đổi trực tiếp, báo cáo, giải trình kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Ban điều hành và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động tại các phiên họp định kỳ, các Hội nghị giao ban tháng, quý. Các nội dung kết luận được triển khai thực hiện, đã kịp thời giải quyết, điều chỉnh, tháo gỡ nhiều khó khăn, tồn tại như vấn đề Trích lập quỹ dự phòng tài chính, giải quyết công nợ tồn đọng, vấn đề giải quyết nâng hạn mức vay vốn ngân hàng phục vụ sản xuất...; điều chỉnh sử dụng hợp lý lao động các phòng, các Xí nghiệp, gắn trách nhiệm của cá nhân với việc khắc phục, xử lý chậm các tồn tại; các Nghị quyết, kết luận của HĐQT hàng quý đã bám sát, chỉ đạo kịp thời hoạt động SXKD của Công ty.

3. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động của Công ty năm 2020

3.1 Chỉ đạo thực hiện hoàn thành tốt KH SXKD năm 2020

- Thực hiện 100% các nội dung công tác quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHT ĐS, các công trình SXKD; đảm bảo chất lượng, tiến độ, mỹ quan các công trình, dự án

- Chủ động, bám sát diễn biến tình hình dịch bệnh ảnh hưởng nghiêm trọng tới kết quả SXKD, kịp thời điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế; Các chỉ tiêu về kinh tế kỹ thuật, thu nhập đời sống của người lao động đều đạt và vượt so với kế hoạch năm điều chỉnh; Doanh thu hoạt động SXKD giảm so với năm 2019 (do các yếu tố khách quan như dịch bệnh, cơ chế chính sách thay đổi..).

- Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu, giảm sự cố, trở ngại, không có chậm tàu do chủ quan;

- Thực hiện đồng bộ các chủ trương kỹ thuật trọng tâm năm 2020 nâng cao chất lượng hoạt động thiết bị TTTH; công tác kiểm tra giám sát, xử lý giải quyết giảm trở ngại thực hiện đầy đủ, thực chất, hoàn thành các chỉ tiêu.

3.2 Các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ

- Tiếp tục triển khai các hoạt động SXKD, dịch vụ: điều chỉnh, ký kết các hợp đồng hợp tác kinh doanh, khai thác sử dụng hiệu quả các cơ sở nhà đất thuộc tài sản của Công ty cổ phần như : Các hợp đồng hợp tác kinh doanh khu đất 23 Thái Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa; khu đất 23 Trần Phú, Long Khánh – Đồng Nai; phối hợp thực hiện các thủ tục điều chỉnh, mở rộng hợp tác đầu tư khu đất Hiệp Bình Phước; Khai thác, hợp tác kinh doanh, sử dụng hợp lý nhà làm việc Cơ quan Công ty.

- Điều chỉnh, ban hành danh mục và giá thành sản xuất phụ kiện các sản phẩm TTTH tự sản xuất năm 2020

3.3 Các Chỉ tiêu thực hiện

- Doanh thu đạt 116,56 tỷ đồng, tăng 2,6% so với kế hoạch (trong đó doanh thu ngoài công ích đạt 16,62 tỷ).

- Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu đạt 14,14%.

- Lợi nhuận: + Trước thuế: 7,087 tỷ, tăng 9,4% so với kế hoạch.

+ Sau thuế: 6.080 tỷ, tăng 12,6% so với kế hoạch.

Thu nhập bình quân: 12,7 triệu đồng/người/tháng. Tăng 1,6% so với năm 2019 (12,5 triệu đồng/người/tháng).

- Cổ tức: dự kiến trả tỷ lệ cổ tức/cổ phần 12%, bằng kế hoạch đầu năm.

3.4 Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, quy chế quy định quản trị doanh nghiệp

- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu lao động và tổ chức sản xuất của Công ty cổ phần; bố trí sắp xếp hoàn thiện bộ máy, cơ cấu tổ chức sản xuất trong toàn Công ty;

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, quy chế, quy định nội bộ của Công ty cổ phần; bổ sung, sửa đổi các quy định quy chế nội bộ: Quy chế tài chính, Quy chế lương, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, Quy chế quản lý, mua sắm vật tư hàng hóa, Quy định về công tác thi đua khen thưởng... phù hợp với quy định của pháp luật đối với Công ty cổ phần; xây dựng mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020.

- Xây dựng, chỉnh sửa, ban hành các tài liệu hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với cơ chế mới; Duy trì hoạt động cải tiến hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015: đã chỉnh sửa, bổ sung 10 tài liệu hệ thống QLCL và 05 tài liệu nội bộ về các lĩnh vực, đảm bảo mọi lĩnh vực quản lý đều được thể chế hoá bằng các quy chế, quy định cụ thể.

- Báo cáo thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của người đại diện phần vốn với đoàn kiểm tra giám sát của Tổng công ty ĐSVN; thường xuyên giám sát, yêu cầu Ban điều hành xem xét kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí, kiểm soát công nợ;

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục hồ sơ, báo cáo bàn giao tài sản, thanh lý tài sản; các thủ tục thanh quyết toán, kiểm toán, quyết toán thuế hàng năm; quản lý chặt chẽ, phù hợp tài sản nhà đất trong toàn Công ty;

4. Hoạt động của Ban kiểm soát

4.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS): BKS Công ty gồm có 3 thành viên:

- Bà Trần Thị Ánh Hoa Trưởng Ban
- Bà Thân Trọng Thảo Vy Thành viên
- Bà Phạm Hà Lan Viên Thành viên

4.2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BDH và cổ đông

- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát kết quả thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; việc xây dựng, triển khai các kế hoạch SXKD của Giám đốc, công tác quản lý, điều hành thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, kế hoạch kiểm tra giám sát của Ban KS, thông qua thẩm định các báo cáo tài chính, báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ, xem xét kết quả kiểm toán đối với kiểm toán độc lập.

- Các thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Cổ đông đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, BKS chưa phát hiện ra trường hợp nào vi phạm các quy định trong quản lý, điều hành đối với thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.

4.3 Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Năm 2020 BKS đã tổ chức bốn (04) cuộc họp định kỳ để xem xét và đánh giá kết quả hoạt động SXKD của Công ty; Trưởng Ban KS được mời tham dự tất cả các phiên họp của HĐQT; tiếp nhận đầy đủ và kịp thời các thông tin về các nội dung các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đồng thời có ý kiến với HĐQT về các vấn đề có liên quan trong quản lý điều hành như công tác cán bộ, báo cáo tài chính, kiểm soát nội bộ, kiểm soát thực hiện chi phí...

- Thành viên HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác đã cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan tới công tác quản lý, tình hình hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát; Hoạt động phối hợp tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

5. Đánh giá, giám sát của HĐQT đối với Giám đốc, Ban Điều hành

- Năm 2020, Ban điều hành đã bám sát, triển khai thực hiện tốt các Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên, Hội đồng quản trị về công tác điều hành, thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, bảo dưỡng thường xuyên, đảm bảo an toàn chạy tàu, an toàn thiết bị; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ điều hành, tổ chức sản xuất.

- Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành và các cán bộ quản lý, đảm bảo hoạt động của Công ty đúng định hướng phát triển, an toàn, tuân thủ pháp luật và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị. Hội đồng Quản trị chú trọng công tác quản trị tài chính, an toàn, chỉ đạo chuẩn hóa các quy trình, quy chế quản trị, các quy định, tăng cường giám sát việc thực thi các quy chế quy định trong hoạt động của Công ty.

- Ban điều hành đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, giải trình, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh đầy đủ, minh bạch, đúng quy định của pháp luật. Với tinh thần trách nhiệm cao, mỗi thành viên trong Ban điều hành đã chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ được phân công, triển khai thực hiện phương án sản xuất kinh doanh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế trên cơ sở chỉ đạo của

án sản xuất kinh doanh phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ thực tế trên cơ sở chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành Công ty đã tổ chức thực hiện hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu năm 2020.

- Giám sát hoạt động, điều hành của Giám đốc, bảo đảm thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT.

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc và Ban điều hành tiếp tục được duy trì, thực hiện thường xuyên, hiệu quả thông qua các kết luận, các ý kiến trao đổi trực tiếp, báo cáo, giải trình kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Ban điều hành và các cán bộ quản lý điều hành về kết quả hoạt động tại các phiên họp định kỳ, các Hội nghị giao ban tháng, quý (12 cuộc họp giao ban định kỳ). Các nội dung kết luận được triển khai thực hiện, đã kịp thời giải quyết, điều chỉnh, tháo gỡ nhiều khó khăn như vấn đề vốn phục vụ SXKD; điều chỉnh sử dụng hợp lý lao động các phòng, các Xí nghiệp, gắn trách nhiệm của cá nhân với việc khắc phục, xử lý chậm các tồn tại; rà soát, quản lý chặt chẽ các yếu tố chi phí phục vụ sản xuất, sinh hoạt và hoạt động SXKD thực hành tiết kiệm chống lãng phí; tăng cường trang thiết bị cải thiện điều kiện làm việc, CQVH, vệ sinh công nghiệp, ứng dụng KHHCN trong sản xuất...

- Giám sát thông qua việc xem xét, xử lý các thông tin từ các báo cáo của BKS; báo cáo tài chính, kết luận của hoạt động kiểm toán, các đoàn kiểm tra quyết toán nguồn, thanh tra của Bộ Tài chính, thanh tra Bộ công An về PCCN, kiểm tra giám sát hoạt động của người đại diện phần vốn của Tổng công ty ĐSVN.

- Thực hiện giám sát định kỳ, yêu cầu Ban điều hành xem xét kiểm soát chặt chẽ kế hoạch chi phí, kiểm soát công nợ, kiểm soát tiền mặt và tiền gửi ngân hàng.

6. Thực hiện trách nhiệm với cổ đông

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng.

Quản lý tốt công tác liên quan đến cổ đông.

- Thực hiện đầy đủ, công khai minh bạch kết quả SXKD, các chỉ tiêu SXKD, tiền lương, các quỹ tiền thưởng, phúc lợi, cổ tức... theo thẩm quyền trong Đại hội đồng cổ đông thường niên, bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- Thực hiện đúng pháp luật, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết HĐQT; điều chỉnh bổ sung, hoàn thiện các quy định của pháp luật đối với công ty cổ phần.

- Triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên theo đúng pháp luật và điều lệ công.

- Hoàn thiện các hồ sơ thủ tục đăng ký, điều chỉnh từ chứng khoán hạn chế chuyển nhượng sang chứng khoán phổ thông cho cổ đông đúng thẩm quyền, theo quy định của Pháp luật.

7. Kết luận

Thực hiện nhiệm vụ năm 2020, Năm cuối của nhiệm kỳ đầu tiên (2016 – 2021) vận hành theo mô hình Công ty cổ phần; HĐQT, Ban điều hành cùng các Phòng, Ban chức năng tham mưu, các Xí nghiệp đã triển khai thực hiện đầy đủ các

thường niên được thông qua ngày 25/ 05 /2020; HĐQT đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với hoạt động của Ban điều hành và bộ máy giúp việc, theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết, quyết định, kết luận của HĐQT; kịp thời giải quyết các vướng mắc khó khăn, phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; tích cực tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư phát triển.

II. Phương hướng hoạt động năm 2021

1. Kế hoạch Sản xuất kinh doanh

Hoàn thành 100% kế hoạch công tác quản lý bảo dưỡng SCTX, thực hiện các dự án công trình đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả (trong đó trọng tâm thuộc dự án 7000 tỷ), các công trình sửa chữa kết cấu hạ tầng đường sắt, các công trình, dự án với địa phương; Quan tâm phát triển toàn diện Công ty, nâng cao thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và đảm bảo lợi ích tối đa cho cổ đông.

1.1 Chỉ tiêu chung năm 2021

-Doanh thu đạt 128,53 tỷ đồng (tăng 10% so với thực hiện 2020). Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu là 20,5%.

-Lợi nhuận: +Trước thuế: 7,087 tỷ (tăng 9,3% so với kế hoạch năm 2020).

+ Sau thuế: 5,67 tỷ; giảm 7% so với thực hiện 2020 (năm 2020 được giảm thuế do dịch bệnh covid một số yếu tố chi phí tăng cao so với năm 2020: tiền thuế, thuê đất; chế độ BHXH, YT, TN cho người lao động; lãi vay ngân hàng phục vụ nhiệm vụ BDTX (chậm ký HĐ) và thực hiện các công trình thuộc dự án 7000 tỷ...).

-Cổ tức : $\geq 11\%$.

- Thu nhập 12,7 triệu đồng/người/ tháng (bằng năm 2020).

1.2. Kế hoạch QLBDTX KCHT Đường sắt

* Doanh thu dự kiến: **102,056 tỷ** (tăng 2% so với kế hoạch thực hiện năm 2020); lợi nhuận trước thuế: **5,77 tỷ** (tăng 2% so với năm 2020).

1.3. Kế hoạch công trình sửa chữa định kỳ, sửa chữa lớn và SXKD ngoài công ích

* Doanh thu SXKD ngoài công ích dự kiến đạt: **26,477 tỷ** (tăng 59%) so với 2020; lợi nhuận trước thuế: **1,31 tỷ** (tăng 56%); Một số dự án, công trình chủ yếu của hoạt động SXKD năm 2021.

a) Công trình trọng tâm SXKD:

Thực hiện 6 công trình và hạng mục với doanh thu dự kiến **22,037 tỷ** đồng

- Gói thầu số 15: Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Km 1419+100 đến Km 1436+750 thuộc tỉnh Ninh Thuận.

- Gói thầu số 18: Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Km1522+890 đến Km1540+815 thuộc tỉnh Bình Thuận

- Gói thầu số 20: Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Km 1582+022 đến Km 1614+300 thuộc tỉnh Bình Thuận

Km1522+890 đến Km1540+815 thuộc tỉnh Bình Thuận

- Gói thầu số 20: Cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu đoạn Km 1582+022 đến Km 1614+300 thuộc tỉnh Bình Thuận

- Tên gói thầu: XL-CY-02: Thi công 07 cầu thuộc địa phận tỉnh Khánh Hòa

- Gói thầu: XL-CY-03: Thi công 07 cầu thuộc địa phận tỉnh Bình Thuận.

- Gói thầu XL-CY-11: Thi công 14 cầu thuộc địa phận từ Phú Yên (cầu Km1178+984) đến Đồng Nai (cầu Km1699+245)

b) Hoạt động kinh doanh, dịch vụ: Bao gồm các hoạt động dịch vụ & hợp tác kinh doanh, doanh thu dự kiến **4,44 tỷ đồng**.

2. Kế hoạch đầu tư

2.1. Theo các dự án của Bộ GTVT

- Tập trung thực hiện các Dự án cải tạo, nâng cấp các công trình thiết yếu trên tuyến đường sắt Hà Nội – TP.Hồ Chí Minh thuộc gói 7000 tỷ.

- Các gói thầu, dự án nâng cấp cải tạo sửa chữa đường ngang theo Quyết định 994/QĐ-TTg.

2.2. Theo các dự án của Tổng công ty ĐSVN

Kế hoạch đầu tư trong năm 2021: chủ yếu tập trung thực hiện các dự án cải tạo, nâng cấp cơ sở hạ tầng ĐS theo kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2017 – 2021 của Tổng Công ty ĐSVN

2.3. Theo các nguồn vốn của Công ty

- Xây dựng xưởng TTTH Hiệp Bình Phước tại địa chỉ QL13, phường HBP, quận Thủ Đức, Tp.HCM (công trình chuyển tiếp năm 2020 hợp tác với đối tác, từ nguồn vốn KHTSCĐ, ĐTPT của Công ty).

- Nâng cấp, sửa chữa cải tạo nhà xe, phương tiện, thiết bị (vốn KHTSCĐ của Công ty).

III. Các giải pháp thực hiện

Tổ chức tốt Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Lãnh đạo, quản trị hoạt động của Công ty đảm bảo ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên với các nhóm giải pháp cụ thể như sau:

1. Về công tác tài chính kế toán

- Huy động mọi nguồn lực tài chính, phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiến độ thực hiện các dự án, quản lý tình hình thu chi đúng chế độ, đúng định mức chi phí.

- Chỉ đạo giám sát, kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của Công ty theo kế hoạch được phê duyệt; nâng cao năng lực quản trị tài chính, kiểm soát tình hình công nợ, đảm bảo hoạt động tài chính trong toàn Công ty phục vụ tốt SXKD, an toàn, hiệu quả.

- Tăng cường rà soát, kiểm tra, quản lý, sử dụng vật tư, nhiên liệu dự phòng hợp lý đáp ứng SXKD, không làm tổn động vốn.

2. Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ SXKD

- Xây dựng các kế hoạch BDTX, SXKD, tổ chức điều hành kiên quyết và thường xuyên kiểm soát chặt chẽ để việc thực hiện theo đúng quy định, quy chế.

- Cung ứng đầy đủ, kịp thời các vật tư, phụ kiện đảm bảo chất lượng, số lượng, đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD, công tác đảm bảo ATGTĐS.

- Bám sát các dự án cải tạo nâng cấp, các công trình thiết yếu đoạn NT – SG (trong dự án 7000 tỷ), dự án 994, Các dự án địa phương trong phạm vi quản lý của Công ty... và các định hướng phát triển của Tổng công ty ĐSVN, thiết bị TTTH đường ngang, hệ thống giám sát TTTH... để đề xuất, lập phương án, đảm nhận các nội dung phù hợp nhằm đáp ứng nhiệm vụ chính trị và tăng doanh thu.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục, thi công các dự án, công trình; Thực hiện kịp thời các thủ tục nghiệm thu, thanh toán và thu hồi vốn khi công trình hoàn thành.

- Tăng cường điều tra, tiếp thị, thực hiện chính sách hợp lý trong duy trì và phát triển khách hàng đối với sản xuất kinh doanh dịch vụ ngoài công ích.

- Quản lý, hợp tác khai thác hiệu quả tài sản nhà đất, thiết bị máy móc.

- Thực hiện kế hoạch duy tu sửa chữa thường xuyên ở các tổ sản xuất (nhất là các Cung TTTH) có sự cân đối, kết nối hợp lý thực tế giữa Quy trình bảo dưỡng, định mức, các nội dung công việc cần thiết, lao động và chấm công, trả lương .v.v...

3. Công tác tiếp thị, tìm kiếm việc làm, Mở rộng sản xuất

- Tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác để phát triển SXKD, mở rộng lĩnh vực hoạt động của Công ty, kết hợp với nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Tăng cường điều tra, tiếp thị, thực hiện chính sách hợp lý trong duy trì và phát triển khách hàng đối với sản xuất kinh doanh dịch vụ ngoài công ích.

- Nâng cao năng lực đấu thầu và tiến tới chuyên nghiệp các bộ phận, cán bộ làm công tác đấu thầu.

- Tăng cường hợp tác bằng các hình thức hợp tác kinh doanh, liên danh liên kết với các đối tác, xây dựng các mối quan hệ vì sự phát triển chung bền vững, hạn chế tối đa rủi ro.

- Ngoài SXKD truyền thống phải quan tâm duy trì: Sản xuất phụ kiện, thiết bị; hợp tác kinh doanh mặt bằng; kinh doanh tài chính....

- Mở rộng các mối quan hệ với địa phương, các đối tác và tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của Tổng công ty ĐSVN, Cục Đường sắt và Bộ GTVT, UBQLVNN.

4. Về nguồn nhân lực

- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách đối với người lao động; Sắp xếp tổ chức sản xuất, cơ cấu lao động phù hợp; đảm bảo trách nhiệm rõ ràng, bổ sung đủ số lượng, đồng thời nâng cao chất lượng lao động;

- Mở rộng các mối quan hệ với địa phương, các đối tác và tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của Tổng công ty ĐSVN, Cục Đường sắt và Bộ GTVT, UBQLVNN.

4. Về nguồn nhân lực

- Chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chính sách đối với người lao động; Sắp xếp tổ chức sản xuất, cơ cấu lao động phù hợp; đảm bảo trách nhiệm rõ ràng, bổ sung đủ số lượng, đồng thời nâng cao chất lượng lao động; luân chuyển cán bộ để đào tạo, bố trí cán bộ theo tiêu chuẩn và phù hợp; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; mệnh lệnh kỷ cương hành chính ...

- Xây dựng, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý, công nhân bằng nhiều hình thức phù hợp với điều kiện và yêu cầu nguồn lực của Công ty, đáp ứng nhu cầu sản xuất.

- Thực hiện đầy đủ chế độ cho người lao động: trích nộp Bảo hiểm xã hội, Thất nghiệp, Y tế, chế độ tiền lương và các chế độ chính sách khác theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng điều chỉnh các cơ chế, quy chế, quy định, quy trình thực hiện đầy đủ, phù hợp hoạt động của Công ty cổ phần. Thực đầy đủ quyền, nghĩa vụ của cổ đông, người lao động; đảm bảo công bố thông tin Công ty đại chúng theo quy định.

- Phát động các phong trào thi đua hiệu quả; có cơ chế khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích mang lại lợi ích cho Công ty cũng như xử lý thích đáng các vi phạm.

5. Về ứng dụng công nghệ - kỹ thuật

- Tiếp tục triển khai và thực hiện đồng bộ các chương trình, giải pháp kỹ thuật nâng cao chất lượng thiết bị và đảm bảo an toàn giao thông đường sắt, an toàn lao động theo mục tiêu chung của các cấp Bộ GTVT, Cục Đường sắt, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về công tác đảm bảo ATGTĐS.

- Ứng dụng mạnh mẽ khoa học công nghệ trong quản lý thiết bị TTTH; Đầu tư đổi mới công nghệ tiên tiến, hiện đại để tăng hiệu quả trong SXKD, tiết kiệm nhiên liệu, bảo vệ môi trường. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống thông tin nội bộ và khai thác hệ thống thông tin chung trên mạng để phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời và có hiệu quả.

- Phát huy hiệu quả phần mềm quản trị toàn diện, tính thực chất của hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015, làm cho hệ thống thực sự là công cụ, phương tiện hoạt động, quản trị hỗ trợ mạnh mẽ SXKD và khẳng định thương hiệu Công ty.

- Nâng cao chất lượng thực hiện các văn bản, thủ tục hồ sơ, báo cáo, chứng từ ... trong toàn bộ các mặt quản lý và các lĩnh vực các bộ phận, Phòng, Xí nghiệp trong Công ty.

6. Giải pháp về quản lý và điều hành

quả và phát triển bền vững”. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ để đảm bảo đúng các chế độ quy định, quy chế.

- Nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ và hiểu biết pháp luật ở từng vị trí công tác; siết chặt kỷ cương, nề nếp. Thực hiện nghiêm mệnh lệnh sản xuất, hài hòa trong quan hệ công việc, sinh hoạt. Thực hiện phương châm “chuyên nghiệp, hiệu quả và phát triển bền vững”. Tiếp tục thực hiện phân cấp, phân quyền đi đôi với việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ để đảm bảo đúng các chế độ quy định, quy chế.

- Chủ động, quyết liệt thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

7. Một số giải pháp khác

- Tuyên truyền, giáo dục, học tập luật phòng chống tham nhũng, lãng phí cho cán bộ, đảng viên và người lao động trong toàn Công ty;

- Tiết kiệm trong tất cả các chi phí, đảm bảo chi đúng tiêu chuẩn, đúng định mức, đúng mục đích. Giảm tối đa chi phí hội họp, đi công tác, mua sắm trang thiết bị văn phòng, quảng cáo, điện, điện thoại, văn phòng phẩm, xăng dầu ... góp phần giảm chi phí sản xuất.

- Thực hiện kê khai tài sản đối với CBVC theo quy định hiện hành, giám sát việc kê khai tài sản của các đối tượng, xây dựng các quy chế quản lý tài chính, vật tư thiết bị, tiền lương... thực hiện công khai và giám sát chặt chẽ.

- Giữ vững đoàn kết, mối quan hệ, sự phối hợp chặt chẽ hiệu quả trong lãnh đạo chuyên môn; giữa các phòng, xí nghiệp; giữa chuyên môn và các đoàn thể dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng ủy Công ty.

- Chỉ đạo thực hiện tốt công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Chúng tôi rất mong nhận được ý kiến đóng góp của Quý vị cổ đông, nhất là những tồn tại hạn chế trong công tác quản lý Công ty và giám sát hoạt động của Ban điều hành, giúp HĐQT cùng Ban điều hành phấn đấu đưa hoạt động của Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Nơi nhận:

- Cổ động (website).
- Thành viên HĐQT;
- Ban Điều hành;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VT, TK HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Uông Nhật Phương



Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTHH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017;

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về tình hình thực hiện công tác kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2020

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã thực hiện đảm bảo đầy đủ công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động quản lý, góp phần nâng cao chất lượng quản lý của Công ty. Trên cơ sở kế hoạch nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn thông qua, Ban Kiểm soát Công ty đã tập trung triển khai, thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể:

- Tổ chức các cuộc họp (04 cuộc) của Ban kiểm soát, triển khai các nhiệm vụ kế hoạch trong năm cũng như các vấn đề liên quan đến cổ đông Công ty.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban triển khai công tác SXKD tháng, quý, năm và các cuộc họp đột xuất khác nhằm giải quyết các nội dung công việc phục vụ cho công tác điều hành sản xuất của Công ty.
- Giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ, Quy chế nội bộ của Công ty
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020; Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị; Việc tuân thủ các chính sách, chế độ của Nhà nước, các quy định của Tổng Công ty ĐSVN.
- Giám sát việc xây dựng, ban hành, sửa đổi các quy chế, quy định quản trị nội bộ phù hợp với Pháp luật hiện hành. Phối hợp tham gia góp ý, xây dựng các Quy định, quy chế quản trị nội bộ Công ty.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, tình hình tài chính 2020 của Công ty bằng hình thức thông qua việc thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát công tác tài chính như quản lý tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, thực hiện các nghĩa vụ thuế, Bảo hiểm xã hội và các khoản nộp ngân sách nhà nước, tình hình công nợ...

2. Kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty 2020

2.1 Hoàn thành vượt các kế hoạch chỉ tiêu kinh tế

- Năm 2020, Tổng Doanh thu đạt 116,56 tỷ (trong đó doanh thu SXKD ngoài công ích đạt 16,62 tỷ) tăng 2,6% so với kế hoạch. Tỷ trọng doanh thu ngoài công ích so với tổng doanh thu đạt 14,14%. Lợi nhuận trước thuế 7,087 tỷ, tăng 9,4% so với kế hoạch (đạt 75% so với năm 2019).
- Thu nhập bình quân: 12,7 triệu đồng/người/tháng. Tăng 1.6% so với năm 2019 (12,5 triệu đồng/người/tháng).
- Cổ tức: trả tỷ lệ cổ tức/cổ phần 12%, đạt bằng kế hoạch đầu năm.

2.2 Hoàn thành 100% khối lượng kế hoạch sửa chữa thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt, các công trình sửa chữa định kỳ KCHTĐS.

2.3 Hoàn thành việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức cho các cổ đông và trích lập các quỹ năm 2019 đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

2.4 Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ liên quan đến người lao động, thực hiện chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát Công ty theo đúng phương án chi trả được chấp thuận.

3. Giám sát tình hình tài chính Công ty

3.1 Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định các Báo cáo tài chính giữa năm và báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định. Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán, tình hình tài chính của Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn, cụ thể:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn đến cuối ngày 31/12/2020 là 94,5 tỷ đồng. Trong đó:

- Tiền và các khoản tương đương tiền được sử dụng hiệu quả. Công tác thu hồi công nợ thực hiện tích cực, nhiều biện pháp hiệu quả, các khoản phải thu ngắn hạn giảm 17,38 tỷ so với năm 2019.

- Đơn vị chủ động huy động vốn phục vụ sản xuất kinh doanh đảm bảo hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu của đơn vị không vượt quá 3 lần. Nguồn vốn chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính khớp đúng với giấy phép đăng ký kinh doanh của đơn vị. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn. Công ty không có Nợ dài hạn. Tỷ số Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn $1,46 > 1$, thể hiện khả năng thanh toán ngắn hạn của doanh nghiệp trong tình trạng tốt

3.2 Vốn điều lệ của Công ty (30.741.000.000 đồng) đã được bảo toàn, đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH: 15,33

3.3 Công ty luôn luôn chấp hành nghiêm túc các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật kế toán và các quy định của pháp luật trong công tác hạch toán kế toán cũng như trong việc thực hiện nộp các khoản ngân sách nhà nước. Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã phản ánh đầy đủ, trung thực, hợp lý tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo được quy định.

- Việc ghi nhận doanh thu, chi phí đều đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo đúng chế độ nhà nước quy định. Công ty đã thực hiện trích nộp ngân sách nhà nước đầy đủ theo đúng quy định.

- Đảm bảo đầy đủ yêu cầu tài chính phục vụ hoạt động SXKD, thanh toán với người lao động, nộp ngân sách nhà nước và chi trả các bên cung cấp các yếu tố sản xuất, dịch vụ của Công ty.

- Công ty tiến hành phân loại các khoản nợ, loại nợ có thể trả đúng thời hạn, khoản nợ khó đòi hoặc có khả năng không thu hồi được. Nợ phải thu được hạch toán chi tiết cho từng đối tượng phải thu, theo từng nội dung phải thu, theo dõi chi tiết phải thu ngắn hạn, phải thu dài hạn và ghi chép theo từng lần thanh toán. Thường xuyên đối chiếu, đôn đốc thu hồi công nợ không để phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi.

- Quản lý, hợp tác khai thác hiệu quả tài sản nhà đất, thiết bị máy móc của Công ty.

4. Kết quả giám sát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và cổ đông Công ty

4.1 Đối với hoạt động của Hội đồng quản trị

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty. Thực hiện việc giám sát kết quả thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

- Hội đồng quản trị Công ty duy trì họp thường kỳ và đột xuất bằng hình thức tập trung hoặc thông qua lấy ý kiến bằng văn bản để ban hành các nghị quyết, quyết định để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Luật doanh nghiệp, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã xem xét, thống nhất cho ý kiến theo các văn bản đề nghị của Giám đốc Công ty về các lĩnh vực SXKD, dịch vụ của Công ty.

- Hội đồng quản trị Công ty đã giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành Công ty trong việc thực hiện kế hoạch SXKD, dịch vụ của Công ty. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

4.2 Đối với hoạt động của Ban Điều hành

- Ban Điều hành Công ty đã triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020, bám sát chủ trương, kế hoạch và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, chỉ đạo của HĐQT, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đường

sắt Việt Nam trong việc điều hành hoạt động SXKD, dịch vụ hàng ngày của Công ty.

- Ban kiểm soát đã tham dự đầy đủ và tham gia thảo luận với Ban Giám đốc điều hành tại các cuộc họp giao ban SXKD tháng, quý và tổng kết năm.

4.3 Đối với cổ đông

- Thực hiện báo cáo thường niên và các báo cáo theo quy chế công bố thông tin với Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Công ty đã thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức năm 2019 cho các cổ đông. Trong năm 2020, Ban Kiểm soát không nhận được ý kiến khiếu nại nào của cổ đông.

5. Kết luận và kiến nghị của Ban kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua.

- Để Công ty phát triển toàn diện hơn trong năm 2021, Ban Kiểm soát khuyến nghị sau: Hội đồng quản trị, Ban Điều hành Công ty tiếp tục tăng cường công tác quản trị và chỉ đạo mạnh mẽ, quyết liệt để đảm bảo hiệu quả SXKD. Thường xuyên xây dựng, bổ sung sửa đổi, ban hành, áp dụng, kiểm soát việc thực hiện các quy chế, quy định. Thực hiện thực chất công tác duy tu bảo dưỡng thường xuyên và kiểm tra các cấp; đẩy mạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ ngoài công ích (đặc biệt là các gói thầu liên quan đến TTH trong dự án 7000 tỷ).

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2021

1. Các nội dung thường xuyên

- Giám sát việc chấp hành quy định của Pháp luật và Điều lệ, Quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

- Giám sát việc xây dựng, ban hành, sửa đổi các quy chế, quy định quản trị nội bộ phù hợp với Pháp luật hiện hành.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Giám sát công tác quản lý, bảo toàn và phát triển vốn của Công ty

- Giám sát tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng của Công ty. Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và báo cáo thẩm định tại cuộc họp thường niên Đại hội đồng cổ đông.

- Các công việc khác theo Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định.

2. Kiểm tra, Giám sát theo chuyên đề; phối hợp thực hiện

- Kiểm tra, giám sát tình hình công nợ; phân loại, xử lý công nợ; công tác quản lý tiền mặt, tiền gửi ngân hàng; việc trích khấu hao các TSCĐ và kế hoạch sử dụng nguồn vốn khấu hao 2021.



- Giám sát doanh thu, chi phí, các nghĩa vụ nộp ngân sách, đóng BHXH, BHYT, BHTN.
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm và 06 tháng của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát công tác đảm bảo ATCT, an toàn các mặt. Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thi công các công trình, SXKD dịch vụ theo Kết luận, Nghị quyết của Ban điều hành và Hội đồng quản trị.
- Kiểm tra, giám sát việc phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.
- Kiểm tra, giám sát thu nhập, chế độ tiền lương, chính sách cho người lao động; Việc thực hiện quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021.
- Kiểm tra, giám sát công tác thực hiện các chỉ tiêu SXKD 2021.
- Một số công tác khác theo yêu cầu, tình hình thực tế.

Trên đây là kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát trong năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Thông tin Tín hiệu Đường sắt Sài Gòn. Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Tài liệu ĐHĐCĐ 2020; (CBTT, Website)
- Lưu VT, BKS.



Trần Thị Ánh Hoa

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTT đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt (AASCN) tiến hành kiểm toán, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra thẩm định và Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn đã công bố công khai theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Giám đốc
2. Báo cáo của kiểm toán độc lập
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020
4. Báo cáo kết quả kinh doanh
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
6. Thuyết minh báo cáo tài chính

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản kèm theo phụ lục số 05a

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương



TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

STT	CHỈ TIÊU	Số tiền (đồng)
1	Tổng cộng tài sản	94.467.584.902
2	Nợ phải trả	55.143.982.821
	Trong đó:	
2.1	Phải trả người lao động	5.936.690.459
2.2	Người mua ứng trước	32.066.446.160
2.3	Phải trả người bán ngắn hạn	1.926.298.230
2.4	Thuế và các khoản phải trả nhà nước	3.534.791.440
2.5	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	7.570.464.849
2.6	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	
2.7	Các khoản phải trả ngắn hạn khác	4.109.291.683
3	Vốn chủ sở hữu	39.323.602.081
	Trong đó:	
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	2.502.155.190
3.2	Vốn góp của chủ sở hữu	30.741.000.000
3.3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	6.080.446.891
4	Tổng doanh thu và thu nhập khác	119.192.755.617
4.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	116.563.443.825
4.2	Doanh thu hoạt động tài chính	151.350.467
4.3	Thu nhập khác	2.477.961.325
5	Chi phí	112.105.255.617
5.1	Giá vốn hàng bán	86.143.163.238
5.2	Chi phí tài chính	325.563.894
5.3	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25.530.791.991
5.4	Chi phí khác	105.736.494
6	Tổng lợi nhuận trước thuế	7.087.500.000
7	Thuế TNDN hiện hành	1.007.053.109
8	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.080.446.891
9	Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu	1.528

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ năm 2020 và kế hoạch năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua phương án phân phối lợi nhuận, phương án chi trả cổ tức, các quỹ năm 2020 và kế hoạch năm 2021, như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức, các quỹ Công ty:

STT	Nội dung	Thực hiện Năm 2020	Kế hoạch Năm 2021
	Tổng lợi nhuận sau thuế (đồng)	6.080.446.891	5.670.000.000
I.	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt (3.074.100 cp)		
1.	Tỷ lệ cổ tức/ cổ phần	12%	11%
2.	Tổng số tiền cổ tức phải trả (đồng). Trong đó:	3.688.920.000	3.381.510.000
-	Cổ tức cổ đông tổ chức Tổng công ty ĐSVN (2.329.200 cp)	2.795.040.000	2.562.120.000
-	Cổ tức cổ đông đại chúng (744.900 cp)	893.880.000	819.390.000

II.	Các Quỹ (đồng)		
1.	Quỹ đầu tư phát triển (tối đa 30%) (Điều 31 Nghị định 91/2015/NĐ-CP)	693.324.000	572.122.500
2.	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.698.202.891	1.716.367.500
-	Quỹ khen thưởng, PL NLD	1.463.202.891	1.474.117.500
-	Quỹ thưởng người quản lý	235.000.000	242.250.000

2. Phương án chi trả cổ tức

- Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức: Do HĐQT quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông
- Thời gian trả cổ tức: trước 30/10/2021
- Nơi trả cổ tức: tại Trụ sở Công ty (đối với cổ phiếu chưa lưu ký) hoặc tại nơi lưu ký (đối với cổ phiếu đã lưu ký)

Kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua và chấp thuận.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Uông Nhật Phương

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH
Về việc chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTT đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

1. Các tiêu thức lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

- Là Tổ chức kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2021;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán. Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Có kinh nghiệm, đã thực hiện kiểm toán tại Công ty, có ưu điểm hơn các Công ty kiểm toán khác;

2. Công ty kiểm toán đề nghị chọn và ký hợp đồng kiểm toán

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn, đến ngày 31 tháng 12 năm 2020 Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt Sài Gòn nhận được thư bày tỏ quan tâm về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 gồm:

1. Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN). Địa chỉ: 15, ngõ 40, Đường Láng, Đống Đa, Hà Nội
2. Công ty TNHH Kiểm toán BDO. Địa chỉ: Tầng 20, Tòa nhà Icon 4, Số 243 Đê La Thành, Đống Đa, Hà Nội
3. Công ty TNHH tư vấn thuế, kế toán và kiểm toán AVINA-IAFC. Địa chỉ: P303, C7, KĐT Mỹ Đình 1, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Đề công tác kiểm toán tài chính năm 2021 được thuận lợi, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách các đơn vị kiểm toán thỏa mãn tiêu chí lựa chọn và thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chọn 01 đơn vị kiểm toán phù hợp trong danh sách bao gồm:

- Chi nhánh Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).
- Công ty TNHH Kiểm toán BDO
- Công ty TNHH tư vấn thuế, kế toán và kiểm toán AVINA-IAFC

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Uông Nhật Phương



TP. HCM, ngày tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc xác định quỹ tiền lương, thù lao của người lao động và người quản lý Công ty năm 2021

Kính gửi: Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2016 của Chính phủ Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

1. Về thực hiện lao động, tiền lương, thù lao năm 2020:

- Người lao động thực tế sử dụng bình quân: 356 người (bằng 99% so với lao động kế hoạch năm 2020). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện của người lao động (không bao gồm tiền ăn giữa ca): 50.764.000.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân của người lao động: 11.877.000 đồng/người/tháng (bằng 104% so với mức tiền lương kế hoạch năm 2020).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.832.100.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.080.000 đồng/người/tháng (bằng 104% mức tiền lương kế hoạch, phù hợp mức tăng lương người lao động), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.128.000 đồng/người/tháng (bằng 104% mức tiền lương kế hoạch).

- Quỹ thù lao thực hiện của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao kế hoạch 2020).

2. Kế hoạch lao động tiền lương, thù lao năm 2021:

- Người lao động kế hoạch: 387 người (bằng 109% so với lao động thực hiện năm 2020). Người quản lý chuyên trách: 6 người.

- Tổng quỹ tiền lương kế hoạch người lao động: 54.809.000.000 đồng (không bao gồm tiền ăn giữa ca), trong đó mức tiền lương bình quân người lao

động: 11.802.000 đồng/người/tháng (bằng 99% mức tiền lương thực hiện năm 2020).

- Tổng quỹ tiền lương thực hiện người quản lý chuyên trách: 1.832.100.000 đồng, trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn nhà nước: 28.080.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2020), mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn nhà nước: 24.128.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức tiền lương thực hiện năm 2020).

- Quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 54.000.000 đồng, trong đó mức thù lao bình quân: 1.500.000 đồng/người/tháng (bằng 100% mức thù lao thực hiện năm 2020).

3. Điều kiện được hưởng quỹ tiền lương:

Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý được căn cứ vào mức độ hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và chỉ tiêu lợi nhuận (theo văn bản hướng dẫn số 3245/ĐS-TCCB ngày 03/10/2018 của Tổng Công ty ĐSVN về việc xây dựng tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách tối đa bằng mức tiền lương cơ bản của người quản lý công ty hạng I quy định tại Phụ lục II - Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội v/v hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước):

- Công ty hoàn thành sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt trội lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Công ty có lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương của Người quản lý Công ty là người đại diện phần vốn nhà nước phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

Kính trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương

Tp.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTHH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc sửa đổi, bổ sung các nội dung sau:

- 1- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi)
- 2- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị (bổ sung)
- 3- Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát (sửa đổi)
- 4- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (bổ sung)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỨC TỊCH



Uông Nhật Phương

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng quản lý bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt, các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Doanh nghiệp ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 05 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định các Hợp đồng quản lý bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt; Hợp đồng trang bị các phương tiện, máy móc, dự án từ vốn khấu hao tài sản cố định và Đầu tư phát triển; Các Hợp đồng khác (nếu có) và các giao dịch có giá trị > 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.
Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc Ủy quyền cho HĐQT quyết định
Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 05 năm 2020 của Quốc hội;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTH đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

Ủy quyền cho HĐQT quyết định Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2021 của Công ty (nếu có).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương

TP. HCM, ngày tháng năm 2021

TỜ TRÌNH

Về bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần
Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần TTTH Đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017.

Căn cứ văn bản số 871 /ĐS - KTKT ngày 16/4/2021 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc tham gia ý kiến tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty CP TTTT ĐS Sài Gòn.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 dự kiến bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, cụ thể như sau:

I. Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2026

1. Bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026, số lượng bầu : 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 1, Điều 155 của Luật Doanh nghiệp năm 2020; Điều 32 Điều lệ Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017.

- Đảm bảo cơ cấu thành viên theo quy định tại Khoản 1, Điều 154 của Luật Doanh nghiệp năm 2020; khoản 2, Điều 31 Điều lệ Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017.

3. Danh sách đề cử thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông: 03 người.

- Ông Uông Nhật Phương, CMND số 025689282, cấp ngày 16/01/2013 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh (trích ngang Lý lịch tóm tắt kèm theo)
- Ông Phạm Văn Dũng, CMND số 024874649, cấp ngày 23/02/2008 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh (trích ngang Lý lịch tóm tắt kèm theo)
- Ông Lê Đức Dũng, CMND số 023414354, cấp ngày 06/03/2008 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh (trích ngang Lý lịch tóm tắt kèm theo)

II. Bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026

1. Bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026, số lượng bầu bổ sung: 03 thành viên.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện đối với thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 169 của Luật Doanh nghiệp năm 2020; Điều 44 Điều lệ Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017.

- Đảm bảo cơ cấu thành viên theo quy định tại Khoản 1, Điều 168 của Luật Doanh nghiệp năm 2020; khoản 1, Điều 43 Điều lệ Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn sửa đổi, bổ sung lần thứ nhất được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 26/4/2017.

3. Danh sách đề cử thành viên Ban kiểm soát trình Đại hội cổ đông: 03 người.

- Bà Trần Thị Ánh Hoa, CMND số 022788073, cấp ngày 28/12/2007 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh (trích ngang Lý lịch tóm tắt kèm theo)
- Ông Nguyễn Văn Dũng, CMND số 040086000524, cấp ngày 25/9/2017 tại Tổng cục cảnh sát (trích ngang Lý lịch tóm tắt kèm theo)
- Bà Nguyễn Thị Lý Bá, CMND số 024208206, cấp ngày 03/3/2014 tại Công an Thành phố Hồ Chí Minh (trích ngang Lý lịch tóm tắt kèm theo)

III. Thẻ lệ bầu cử: (đính kèm tờ trình này).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Uông Nhật Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021

TRÍCH NGANG LÝ LỊCH TÓM TẮT

Nhân sự bầu Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026
Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn

I. Thành viên Hội đồng quản trị

1. Ông Ưông Nhật Phương

- Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1974
- Quê quán: Xã Hưng Lộc, TP.Vinh, Tỉnh Nghệ An
- Nơi ở hiện nay: số 31 ĐHT 12, Khu phố 3, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TP.Hồ Chí Minh
- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 20/4/1998, Ngày chính thức: 20/4/1999
- Trình độ: Kỹ sư Kỹ thuật viễn thông, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Lý luận chính trị trung cấp, Ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B, Tin học trình độ nâng cao
- Chức vụ: Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng quản trị; Đơn vị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn
- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
11/1993 - 10/1996	Công nhân Cung TTTH Sông Lũy thuộc Hạt Thông tin tín hiệu Đường sắt Thuận Hải
11/1996 - 03/2001	Công nhân Cung TTTH Tháp Chàm thuộc Trung Tâm TTTH Điện Đường sắt Tháp Chàm
04/2001 - 03/2004	Giám sát kỹ thuật, Trung Tâm TTTH Điện Đường sắt Tháp Chàm
04/2004 - 08/2004	Chuyên viên Phòng Kinh doanh Dự án, Công ty TTTH Đường sắt Sài Gòn
09/2004 - 07/2007	Bí thư Đoàn thanh niên chuyên trách, Công ty TTTH Đường sắt Sài Gòn
08/2007 - 09/2007	Phó phòng Hành chính Tổng hợp, kiêm Bí thư Đoàn thanh niên Công ty TTTH Đường sắt Sài Gòn
10/2007 - 12/2007	Phó phòng Phụ trách Phòng Hành chính Tổng hợp, kiêm Bí

	thư Đoàn thanh niên Công ty TTHH Đường sắt Sài Gòn
01/2008 - 02/2008	Trưởng phòng Phòng Hành chính Tổng hợp, kiêm Bí thư Đoàn thanh niên Công ty TTHH Đường sắt Sài Gòn
03/2008 - 10/2009	Trưởng phòng Phòng Hành chính Tổng hợp, Công ty TTHH Đường sắt Sài Gòn
11/2009 - 11/2010	Phó phòng Kỹ thuật An toàn, Công ty TTHH Đường sắt Sài Gòn
12/2010 - 07/2015	Phó Phòng Kế hoạch Kinh doanh, Công ty TNHH MTV TTHH Đường sắt Sài Gòn
08/2015 - 01/2017	Trưởng phòng Kinh doanh, Công ty Cổ phần TTHH Đường sắt Sài Gòn
02/2017 - 7/2018	Phó giám đốc Công ty Cổ phần TTHH Đường sắt Sài Gòn
8/2018 - 01/2019	Phó giám đốc Công ty Cổ phần TTHH Đường sắt Sài Gòn kiêm nhiệm vụ Giám đốc Xí nghiệp TTHH Phú Khánh
01/2019 - 5/2019	Phó giám đốc, Công ty Cổ phần TTHH Đường sắt Sài Gòn
06/2019- nay	Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT Công ty

2. Ông Phạm Văn Dũng

- Sinh ngày 06 tháng 08 năm 1963
- Quê quán: Xã Thanh Thủy, Huyện Thanh Thủy, Tỉnh Hải Dương
- Nơi ở hiện nay: Căn hộ I3-16.03 Chung cư Hà Đô, số 200 đường 3/2, Phường 12, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh
- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 18/07/1990, Ngày chính thức: 18/07/1991
- Trình độ: Kỹ sư Tín hiệu đường sắt, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Lý luận chính trị cao cấp, Ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B, Tin học Ứng dụng công nghệ Thông tin cơ bản
- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty, Ủy viên BTV Đảng ủy; Đơn vị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn
- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....
02/1987 - 10/1987	Công nhân Hạt Thông tin tín hiệu đường sắt Phú Khánh-Xí nghiệp TTHH ĐS Tp. Hồ chí Minh
11/1987 - 02/1989	Công nhân Hạt Thông tin tín hiệu ĐS Thuận Hải
03/1989 - 02/1990	Giám sát kỹ thuật Hạt Thông tin tín hiệu ĐS Thuận Hải
03/1990 - 08/1991	Phó Giám đốc - Hạt Thông tin tín hiệu ĐS Thuận Hải

09/1991 - 01/1998	Giám đốc – Hạt Thông tin tín hiệu ĐS Thuận Hải
02/1998 - 08/2004	Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty TTTT đường sắt Sài Gòn
09/2004 - 11/2015	Phó Giám đốc Công ty TNHH MTV TTTT đường sắt Sài Gòn
12/2015	Giám đốc Công ty TNHH MTV TTTT đường sắt Sài Gòn
01/2016 - nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty CP TTTT đường sắt Sài Gòn

3. Ông Lê Đức Dũng

- Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1962
- Quê quán: Yên Trạch, Trường yên, Hoa Lư, Ninh Bình
- Nơi ở hiện nay: 183, Nguyễn Văn Công, P3, Q.Gò Vấp, TP. HCM
- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 31/12/1985, Ngày chính thức: 30/06/1987
- Trình độ: Kỹ sư Kỹ thuật thông tin, Cử nhân Luật, Lý luận chính trị cao cấp, Ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B, Tin học văn phòng
- Chức vụ: Thành viên Hội đồng quản trị, Trưởng phòng Kế hoạch vật tư
- Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể,...).
06/1983 -12/1985	Tập sự công nhân TTTT tại Cung TTTT Tháp Chàm, Hạt Thuận Hải, Xí nghiệp TTTT số 5.
12/1985 -02/1986	Kỹ thuật viên – Hạt Thông tin tín hiệu Thuận Hải, Xí nghiệp Thông tin tín hiệu Số 5.
03/1986-12/1989	Kỹ thuật viên Hạt TTTT Sài Gòn – Mương Mán, Xí nghiệp TTTT TP. Hồ Chí Minh.
01/1990 -10/1993	Giám sát kỹ thuật Hạt Thông tin tín hiệu Sài Gòn Mương Mán, Xí nghiệp TTTT TP. Hồ Chí Minh.
11/1993 -05/1996	Phó chủ tịch công đoàn chuyên trách, Xí nghiệp TTTT TP. Hồ Chí Minh.; Phó Bí thư Đảng ủy Xí nghiệp (2004-2006).
06/1996 -12/2003	Chủ tịch Công đoàn chuyên trách (XN), Công ty Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn.
01/2004 -03/2006	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính, thành viên Hội đồng quản trị Công ty xây dựng công trình 135 – Tổng công ty xây dựng công trình giao thông I
04/2006 -10/2006	Phó Trưởng phòng - phòng Tổ chức lao động Công ty Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn.
11/2006 -11/2010	Trưởng phòng - phòng Tổ chức lao động Công ty Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn.

12/2010 - 01/2016	Trưởng phòng - phòng TCLĐ (Tổ chức hành chính từ 7/14), Công ty TNHH một thành viên Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn.
01/2016 - nay	Trưởng phòng Kế hoạch vật tư; Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn.

II. Thành viên Ban kiểm soát

1. Bà Trần Thị Ánh Hoa

- Sinh ngày 31 tháng 10 năm 1976
- Quê quán: Xã An Thạnh, Huyện Thuận An, Tỉnh Bình Dương
- Nơi ở hiện nay: 243/1 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh
- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 02/6/2005, Ngày chính thức: 02/6/2006
- Trình độ: Cử nhân Kinh tế ngành Tài chính ngân hàng, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Lý luận chính trị trung cấp, Ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B, Tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản
- Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể,...).
10/1995 – 11/2000	Nhân viên Trạm Điện thoại điện báo Trung tâm TTTH điện Sài Gòn
12/2000 – 07/2012	Nhân viên phòng Hành chính tổng hợp Công ty TTTH ĐS Sài Gòn
08/2012 – 09/2016	Nhân viên phòng Tài chính kế toán Công ty TNHH MTV TTTH ĐS Sài Gòn
10/2016 – 04/2018	Phó phòng Tài chính kế toán Công ty CP TTTH ĐS Sài Gòn
05/2018 – 05/2020	Phó phòng Tổ chức hành chính Công ty CP TTTH ĐS Sài Gòn
06/2020 đến nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP TTTH ĐS Sài Gòn

2. Ông Nguyễn Văn Dũng

- Sinh ngày 22 tháng 10 năm 1986
- Quê quán: Xã Nghĩa Phúc, Huyện Tân Kỳ, Tỉnh Nghệ An
- Nơi ở hiện nay: số 13-14 Chung cư The Parkland, Phường Hiệp Thành Quận 12, TP. HCM
- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 20/6/2017, Ngày chính thức: 20/6/2018

- Trình độ: Kỹ sư Tín hiệu đường sắt, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Lý luận chính trị trung cấp, Ngoại ngữ Tiếng Anh trình độ B1, Tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

- Chức vụ: Phó trưởng phòng Kinh doanh
- Quá trình công tác

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể,...).
Tháng 4/2011	Thủ việc tại Cung TTTH Sóng Thần thuộc Trung tâm Thông tin tín hiệu Đường sắt Sóng Thần
5/2011 - 11/2011	Công nhân Cung TTTH Sóng Thần thuộc Trung tâm Thông tin tín hiệu Đường sắt Sóng Thần
12/2011 - 05/2012	Giám sát Trung tâm Thông tin tín hiệu Đường sắt Sóng Thần
06/2012 - 03/2016	Chuyên viên Phòng Kỹ thuật an toàn, Công ty TNHH MTV Thông tin tín hiệu Đường sắt Sài Gòn
04/2016 - 12/2019	Chuyên viên Phòng Kinh doanh, Công ty CP TTTH Đường sắt Sài Gòn
1/2019 - nay	Phó trưởng Phòng Kinh doanh, Công ty CP TTTH Đường sắt Sài Gòn

3. Bà Nguyễn Thị Lý Bá

- Sinh ngày 29 tháng 11 năm 1989
- Quê quán: Xã Đạo Thạnh, TP. Mỹ Tho, Tỉnh Tiền Giang
- Nơi ở hiện nay: số 19/57 đường 49, KP6, Phường Hiệp Bình Chánh, TP Thủ Đức, TP. HCM
- Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: , Ngày chính thức:
- Trình độ: Cử nhân Luật; Lý luận chính trị ; Ngoại ngữ ;
Tin học ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản
- Chức vụ: Chuyên viên Phòng Tổ chức hành chính
- Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể,...).
09/2009 – 12/2010	Nhân viên Phòng Hành chính tổng hợp Công ty TTTH Đường sắt Sài Gòn
01/2011 – 03/2013	Nhân viên Tổ Dịch vụ thương mại Nha Trang – Trung tâm TTTH Điện Đường sắt Nha Trang
04/2013 – 06/2015	Nhân viên Tổ Thương mại dịch vụ Sài Gòn – Xí nghiệp

	Thông tin & thiết bị Sài Gòn
07/2015 – 12/2015	Công nhân khai thác điện thoại – Xí nghiệp TTTT Sóng Thần
01/2016 – 12/2016	Nhân viên Tổ Thương mại dịch vụ – Xí nghiệp Thông tin & thiết bị Sài Gòn
01/2017 - nay	Chuyên viên Phòng Tổ chức hành chính – Công ty CP TTTT Đường sắt Sài Gòn

CÔNG TY CP TTTT ĐS SÀI GÒN
GIÁM ĐỐC



Phạm Văn Dũng